

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động điện lực đối với Công ty Điện lực Thái Nguyên – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc.

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-TTS ngày 05/3/2025 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật trong hoạt động điện lực đối với Công ty Điện lực Thái Nguyên - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc; từ ngày 09/3/2025 đến hết ngày 15/5/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty Điện lực Thái Nguyên - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc (viết tắt là Công ty).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTR ngày 30/5/2025 của Trưởng đoàn thanh tra; Biên bản kiểm tra, xác minh số 07/BBKTXM-ĐTTR ngày 24/6/2025 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

I. Đặc điểm tình hình chung của đơn vị

Công ty là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, hạch toán phụ thuộc, được tổ chức và hoạt động dưới hình thức là Chi nhánh của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, thực hiện nhiệm vụ quản lý vận hành lưới điện, kinh doanh bán điện phục vụ mục tiêu kinh tế, chính trị, xã hội và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Công ty được thành lập theo quyết định số 223/QĐ-EVN ngày 14/4/2010 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc đổi tên các Điện lực trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc. Năm 2020 Công ty Điện lực Thái Nguyên được đổi tên thành Công ty Điện lực Thái Nguyên - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc tại Quyết định số 130/QĐ-HĐTV ngày 05/5/2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc. Mô hình tổ chức của Công ty gồm có:

- 13 phòng, ban gồm: Văn phòng; Các phòng: Kế hoạch và Vật tư, Tổ chức và Nhân sự, Kỹ thuật, Tài chính kế toán, Kiểm tra giám sát mua bán điện, Điều độ, Quản lý đầu tư, Kinh doanh, Viễn thông và Công nghệ thông tin, An toàn, Thanh tra bảo vệ và pháp chế; Ban Quản lý dự án Điện lực Thái Nguyên.

- Các đơn vị trực thuộc: Đội Sửa chữa nóng lưới điện trung thế (Đội Sửa chữa hotline); Trung tâm Thí nghiệm điện Thái Nguyên; Xí nghiệp Lưới điện cao thế Thái Nguyên; 09 Điện lực gồm: Điện lực thành phố Thái Nguyên, Điện lực thành phố Sông Công, Điện lực thành phố Phổ Yên, Điện lực Đồng Hỷ, Điện lực Phú Bình, Điện lực Đại Từ, Điện lực Phú Lương, Điện lực Định Hóa, Điện lực Võ Nai.

Các đơn vị trực thuộc Công ty hoạt động theo Quyết định số 59/QĐ-HĐTV ngày 04/5/2024 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Điện lực trong Tổng công ty Điện lực Miền Bắc; Quyết định số 2702/QĐ-PCTN ngày 30/10/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty Điện lực Thái Nguyên.

II. Sản lượng điện năng năm 2024

1. Phục vụ mục đích sinh hoạt: 1.156,80 triệu kWh.
2. Phục vụ mục đích ngoài sinh hoạt: 5.266,93 triệu kWh, trong đó:
 - Điện sản xuất:
 - + Số lượng khách hàng: 34.616 khách hàng;
 - + Sản lượng điện năng: 4.979,20 triệu kWh.
 - Điện kinh doanh:
 - + Số lượng khách hàng: 8.880 khách hàng;
 - + Sản lượng điện năng: 122,75 triệu kWh.
 - Điện hành chính sự nghiệp:
 - + Số lượng khách hàng 6.193 khách hàng;
 - + Sản lượng điện năng: 138,47 triệu kWh.

III. Khối lượng lưới điện đơn vị đang quản lý

- Tổng số trạm biến áp: 2.591 trạm, trong đó:
 - + Trạm 110kV có số lượng Trạm biến áp/Máy biến áp (TBA/MBA): 16/36.
Tổng công suất: 2.015 MVA.
 - + Trạm 35kV có số lượng TBA/MBA: 1.146/1.148. Tổng công suất: 251.182 kVA.
 - + Trạm 22kV có số lượng TBA/MBA: 1.429/1.435. Tổng công suất: 398.320 kVA.
- Tổng số đường dây: 11.766,6 km, trong đó:
 - + Đường dây 110kV: 356,7 km; + Đường dây 35kV: 1.528,1 km.
 - + Đường dây 22kV: 1.354,1 km; + Đường dây 0,4kV: 8.527,7 km.
- Tổng số công tơ: 415.825 cái, trong đó:
 - + Công tơ 1 pha: 373.542 cái; + Công tơ 3 pha: 42.283 cái.

B. PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN THANH TRA.

I. Phạm vi thanh tra: Việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động điện lực, gồm:

1. Việc duy trì các điều kiện cấp Giấy phép hoạt động điện lực.
2. Việc thực hiện nghĩa vụ của đơn vị phân phối, bán buôn, bán lẻ điện, gồm:
 - Việc thực hiện trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện.
 - Việc tuân thủ các quy định về an toàn điện.
 - Việc thực hiện quy định về tiếp cận điện năng.

- Việc thực hiện quy định về thiết kế, thi công xây lắp, nghiệm thu và đưa vào vận hành công trình điện lực.

II. Thời kỳ thanh tra: Từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 15/5/2025.

III. Giới hạn thanh tra

Đoàn thanh tra tổ chức kiểm tra, xác minh trên hồ sơ, tài liệu Công ty cung cấp tại thời điểm thanh tra; tổ chức kiểm tra xác minh các nội dung tại các điện lực trực thuộc và các tổ chức có liên quan. Công ty, các điện lực trực thuộc chịu trách nhiệm về tính xác thực của các tài liệu đã cung cấp cho Đoàn thanh tra.

C. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Hồ sơ pháp lý

Công ty Điện lực Thái Nguyên có:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp, mã số doanh nghiệp 0100100417-006. Đăng ký lần đầu ngày 04/6/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 01/7/2021.

- Giấy phép hoạt động điện lực số: 335/GP-ĐTĐL do Cục điều tiết điện lực cấp cho Công ty ngày 14/10/2019, có thời hạn đến ngày 13/10/2029 (*viết tắt là Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL*); lĩnh vực hoạt động:

+ Lĩnh vực 1: Hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 110kV;

+ Lĩnh vực 2: Hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 35kV;

+ Lĩnh vực 3: Hoạt động bán buôn điện đến cấp điện áp 22kV.

- Công ty hoạt động tư vấn giám sát công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV theo ủy quyền của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc tại Quyết định số 678/QĐ-EVNNPC ngày 08/4/2025 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc về việc ủy quyền cho Công ty điện lực Thái Nguyên thực hiện các nội dung theo Giấy phép hoạt động điện lực số 03/2024/GP-SCT ngày 23/4/2024 do Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên cấp cho Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, có thời hạn đến ngày 22/4/2029; lĩnh vực hoạt động: Tư vấn giám sát công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV.

- Công ty hoạt động kinh doanh mua bán điện theo Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL; thực hiện việc ký kết hợp đồng mua bán điện theo Quyết định số 2778/QĐ-EVNNPC ngày 21/10/2021 của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc về việc ủy quyền ký kết, quản lý, thực hiện hợp đồng cho Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên (*sau đây viết tắt là Quyết định số 2778/QĐ-EVNNPC*);

- Các điện lực trực thuộc Công ty hoạt động theo ủy quyền của Công ty (*theo Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL*); thực hiện việc ký kết, thực hiện hợp đồng mua bán điện theo ủy quyền của cấp trên bao gồm:

+ Ký kết hợp đồng mua bán điện theo Quyết định số 2779/QĐ-EVNNPC ngày 21/10/2021 của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc về việc ủy quyền ký kết, quản lý, thực hiện hợp đồng cho Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách (*trong*

thời gian chưa bổ nhiệm Giám đốc) của các Điện lực trực thuộc Công ty Điện lực Thái Nguyên (viết tắt là Quyết định số 2779/QĐ-EVNNPC).

+ Thực hiện hợp đồng theo Quyết định số 2824/QĐ-PCTN ngày 01/11/2021 của Công ty về việc ủy quyền ký kết, quản lý và thực hiện hợp đồng cho Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách (trong thời gian chưa bổ nhiệm Giám đốc) các Điện lực trực thuộc Công ty Điện lực Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Quyết định số 2824/QĐ-PCTN).

- Trung tâm Thí nghiệm điện Thái Nguyên hoạt động theo ủy quyền tại Quyết định số 3054/QĐ-EVNNPC ngày 15/12/2023 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc về việc thành lập 24 Trung tâm thí nghiệm điện trực thuộc 24 Công ty điện lực trực thuộc Tổng Công ty điện lực Miền Bắc;

- Xí nghiệp lưới điện cao thế Thái Nguyên được thành lập tại Quyết định số 1399/QĐ-EVNNPC ngày 21/7/2024 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc về việc thành lập 24 Xí nghiệp lưới điện cao thế trực thuộc 24 Công ty điện lực trực thuộc Tổng Công ty điện lực Miền Bắc.

II. Việc duy trì các điều kiện được cấp Giấy phép hoạt động điện lực

1. Việc duy trì các nội dung trong Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL.

Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL có nội dung cơ bản như sau:

- Lĩnh vực hoạt động điện lực được cấp phép:

+ Lĩnh vực 1: Hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 110kV;

+ Lĩnh vực 2: Hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 35kV;

+ Lĩnh vực 3: Hoạt động bán buôn điện đến cấp điện áp 22kV.

- Phạm vi và thời gian hoạt động:

+ Lĩnh vực 1: Phân phối quản lý vận hành lưới điện phân phối trong địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các lộ đường dây trên địa bàn tỉnh khác theo phạm vi phân cấp quản lý của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc.

+ Lĩnh vực 2 và 3: Trong phạm vi địa bàn tỉnh Thái Nguyên (không bao gồm phạm vi hoạt động của đơn vị hoạt động điện lực khác được Cục Điều tiết điện lực hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp phép để thực hiện hoạt động phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên).

- Kết quả kiểm tra, xác minh Công ty đã duy trì đầy đủ các nội dung đã được cấp trong Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL, cụ thể như sau:

+ Người quản lý kỹ thuật vận hành đảm bảo trong lĩnh vực phân phối điện (14 người có trình độ từ kỹ sư, thạc sỹ kỹ thuật chuyên ngành điện).

+ Người quản lý kinh doanh, quản lý kỹ thuật đảm bảo trong lĩnh vực bán buôn, bán lẻ điện (07 người có trình độ từ kỹ sư, thạc sỹ kỹ thuật chuyên ngành điện, cử nhân quản trị kinh doanh).

+ Công ty có hệ thống lưới phân phối điện cấp điện áp 110kV; bán lẻ điện đến cấp điện áp 35kV; bán buôn, bán lẻ điện đến cấp điện áp 22kV trên địa bàn toàn tỉnh Thái Nguyên (*trừ các phạm vi hoạt động của các đơn vị có Giấy phép hoạt động điện lực khác*).

+ Đội ngũ cán bộ, công nhân viên; hệ thống lưới điện đáp ứng các yêu cầu quy định trong các Giấy phép hoạt động điện lực được cấp.

- Công ty đã thực hiện báo cáo tình hình hoạt động trong lĩnh vực được cấp Giấy phép hoạt động điện lực đảm bảo thời gian quy định tại văn bản hợp nhất Thông tư số 12/VBHN-BCT ngày 27/4/2023 của Bộ Công Thương về Quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động điện lực.

2. Việc duy trì các điều kiện để hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty (theo Giấy phép hoạt động điện lực số 03/2024/GP-SCT)

- Công ty hoạt động tư vấn giám sát công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV theo Quyết định số 678/QĐ-EVNNPC. Giấy phép hoạt động điện lực số 03/2024/GP-SCT có các nội dung cơ bản như sau:

+ Lĩnh vực hoạt động điện lực được cấp phép: Tư vấn giám sát công trình đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 35kV.

+ Phạm vi hoạt động: Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Kết quả kiểm tra, xác minh Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ giám sát đủ đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, thâm niên công tác, chứng chỉ hành nghề trong các lĩnh vực như thiết kế, quản lý dự án, định giá xây dựng, giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình... (02 cán bộ quản lý; 20 cán bộ giám sát); có đầy đủ các trang thiết bị, máy móc để thực hiện theo Giấy phép hoạt động điện lực số 03/2024/GP-SCT. Trong kỳ thanh tra, Công ty thực hiện giám sát các công trình, dự án điện trong nội bộ Công ty, chưa thực hiện công tác tư vấn, giám sát công trình điện đối với khách hàng.

3. Việc tuân thủ các nội dung trong Giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực điện lực cấp cho Công ty Điện lực Thái Nguyên (hoặc được uỷ quyền)

3.1. Về giá bán điện

Kết quả kiểm tra xác minh về giá bán buôn điện đối với các đơn vị bán lẻ điện, giá bán lẻ điện đối với khách hàng sử dụng điện (*gồm: Công ty cổ phần phân phối điện Việt Nam; Công ty cổ phần dịch vụ năng lượng SBM – Chi nhánh Thái Nguyên; Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình; các HTX dịch vụ điện, doanh nghiệp được Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên cấp phép hoạt động điện lực; 27 khách hàng trong Khu công nghiệp Yên Bình*): Công ty thực hiện giá bán điện theo đúng quy định.

3.2. Về phạm vi bán điện được quy định trong giấy phép hoạt động điện lực

Kiểm tra các Hợp đồng mua bán điện giữa Công ty Điện lực Thái Nguyên, Điện lực Phú Bình, Điện lực thành phố Phổ Yên với các khách hàng (27 khách hàng sử dụng điện, thực hiện vào các năm 2021, 2022, 2023, 2024) nằm trong Khu

công nghiệp Yên Bình (trong giới hạn các công trình điện Công ty Điện lực Thái Nguyên mượn của Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình để bán điện cho các khách hàng). Kết quả như sau:

- Trước thời điểm ngày 24/01/2025, Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình đã đầu tư xây dựng công trình điện; được các doanh nghiệp bàn giao quản lý, vận hành các công trình điện để quản lý, vận hành. Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình đã có các văn bản cho Công ty mượn tài sản để bán điện cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Yên Bình. Tại thời điểm thanh tra, Công ty đã ký kết 27 Hợp đồng mua bán điện để bán điện cho 27 khách hàng nhằm kịp thời cung cấp điện đáp ứng nhu cầu của khách hàng mua điện để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình chưa được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

(tại thời điểm thanh tra nằm trong phạm vi được cấp phép cho Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình - Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

- Ngày 24/01/2025, Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình được Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương cấp Giấy phép hoạt động điện lực số 27/GP-ĐTĐL có thời hạn đến ngày 23/01/2035 (viết tắt là Giấy phép hoạt động điện lực số 27/GP-ĐTĐL). Lĩnh vực hoạt động: Phân phối điện từ cấp điện áp 22kV trở xuống, bán lẻ điện từ cấp điện áp 22kV trở xuống. Phạm vi hoạt động: Quản lý, vận hành lưới điện phân phối đến cấp điện áp 22 kV; bán lẻ điện đến cấp điện áp 22 kV nằm trong Khu Công nghiệp Yên Bình, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (phạm vi theo Giấy phép hoạt động điện lực số 27/GP-ĐTĐL).

Sau khi được cấp Giấy phép hoạt động điện lực số 27/GP-ĐTĐL; Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình đã có nhiều văn bản đề nghị Công ty thanh lý hợp đồng mua bán điện đã ký kết với khách hàng nằm trong phạm vi Giấy phép hoạt động điện lực số 27/GP-ĐTĐL, chấm dứt việc cho mượn tài sản để Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình thực hiện bán điện cho các doanh nghiệp trong phạm vi được cấp phép; đã ký hợp Hợp đồng mua bán điện ngoài mục đích sinh hoạt số 25/000370/EVNNPC/PCTN/HĐMBĐNMĐSH với Công ty có hiệu lực từ ngày 31/3/2025 đến ngày 30/03/2027 trong đó giao cho Điện lực thành phố Phổ Yên đại diện triển khai, quản lý và thực hiện Hợp đồng. Cụ thể Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình đã ban hành các văn bản:

+ Công văn số 26 CV/GVN ngày 07/02/2025 về việc “Đề nghị thanh lý các hợp đồng đã ký với khách hàng tại khu công nghiệp Yên Bình”;

+ Công văn số 39 CV/ĐYB ngày 17/02/2025 về việc “Đề nghị thanh lý các hợp đồng đã ký với khách hàng tại Khu công nghiệp Yên Bình”;

+ Công văn số 42 CV/ĐYB ngày 17/3/2025 về việc “Đề nghị thanh lý các hợp đồng đã ký với khách hàng tại Khu công nghiệp Yên Bình”;

+ Công văn số 45 CV/ĐYB ngày 08/4/2025 về việc “Đề nghị thanh lý các hợp đồng đã ký với khách hàng tại khu công nghiệp Yên Bình lần 4”;

+ Công văn số 46 CV/ĐYB ngày 10/4/2025 về việc “chấm dứt việc cho mượn tài sản để bán điện cho khách tại khu công nghiệp Yên Bình”;

+ Công văn số 48 CV/ĐYB ngày 21/4/2025 về việc “chấm dứt việc tự thỏa thuận đấu nối bán điện cho khách tại khu công nghiệp Yên Bình”;

+ Công văn số 52 CV/ĐYB ngày 07/5/2025 về việc “Chấm dứt việc sử dụng tài sản để bán điện cho khách tại khu công nghiệp Yên Bình”.

Tuy nhiên, Công ty chưa thanh lý hợp đồng, bàn giao tài sản để Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình bán điện theo Giấy phép hoạt động điện lực đã được cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Để các doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định trong hoạt động điện lực, cung cấp điện liên tục, ổn định phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; Sở Công Thương Thái Nguyên đã ban hành các văn bản: Công văn số 1053/SCT-CNNL ngày 14/3/2025 của Sở Công Thương Thái Nguyên về việc báo cáo tình hình cấp điện cho Công ty TNHH KHVATEC; Công văn số 1158/SCT-CNNL ngày 19/3/2025 về việc giải quyết kiến nghị của Công ty TNHH KHVATEC; Công văn số 1551/SCT-CNNL ngày 11/4/2025 về việc chỉ đạo công tác phối hợp giữa Công ty Điện lực Thái Nguyên và Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình.

- Thực hiện ý kiến của Sở Công Thương, Công ty đã ban hành các văn bản: Văn bản số 900/PCTN-KD ngày 18/3/2025 về việc báo cáo văn bản số 1503/SCT-CNNL ngày 14/3/2025 của Sở Công Thương; Văn bản số 1474/PCTN-KD+KT+ĐD ngày 27/4/2025 về việc Báo cáo văn bản số 1551/SCT-CNNL ngày 11/4/2025 của Sở Công Thương, trong đó có nội dung các khách hàng trong Khu công nghiệp Yên Bình đề nghị duy trì Hợp đồng mua điện đang ký với Công ty Điện lực Thái Nguyên theo đúng các điều khoản đã ký trong hợp đồng mua bán điện; Văn bản số 2211/PCTN-KD ngày 17/6/2025 về việc báo cáo công tác bàn giao các khách hàng trong khu công nghiệp Yên Bình.

- Để làm rõ nội dung về việc thực hiện giấy phép hoạt động điện lực, Đoàn thanh tra đã tổ chức làm việc với Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình; Biên bản làm việc ngày 19/6/2025 giữa Đoàn thanh tra và Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình có nội dung sau:

+ Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình cho Công ty mượn tài sản hạ tầng điện hiện có để bán điện cho 27 khách hàng.

+ Công ty và Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình vẫn đang phối hợp thực hiện việc trả tài sản và bàn giao khách hàng để Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình thực hiện bán điện theo giấy phép hoạt động điện lực được cấp.

III. Việc thực hiện nghĩa vụ của đơn vị phân phối, bán buôn, bán lẻ điện

1. Việc thực hiện quy định về tiếp cận điện năng

- Theo báo cáo của Công ty, tổng số hợp đồng đấu nối vào lưới điện trung áp từ 01/01/2024 đến 31/12/2024: 85 hợp đồng.

Kiểm tra hồ sơ 85 Hợp đồng cho thấy, Công ty thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Công ty có Báo cáo số 359/PCTN-KT ngày 27/01/2025 về việc báo cáo tình hình đầu tư xây dựng các công trình điện và thực hiện đấu nối của khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng năm 2024.

*** Kiểm tra thực tế**

Đối chiếu với các quy định về tiếp cận điện năng được quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực; Thông tư số 24/2016/TT- BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương Quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; Thông tư số 64/VBHN-BCT ngày 28/8/2020 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; Quy trình đấu nối vào lưới điện trung áp Công ty thực hiện theo Quyết định số 2800/QĐ-PCTN ngày 25/11/2023 của PCTN về việc ban hành “Hướng dẫn trình tự thực hiện công tác tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp”. Kết quả kiểm tra, xác minh tại các điện lực trực thuộc như sau:

- Điện lực Định Hóa: Kiểm tra 04 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng của: Hộ kinh doanh Lê Đình Nghiêm (TBA 250kVA), hộ kinh doanh Nguyễn Thị Lý (TBA 320kVA), hộ kinh doanh Nguyễn Quang Tuyền (TBA 250kVA) và hộ kinh doanh Ma Thị Vân (TBA 250kVA) cho thấy đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực Đồng Hỷ: Kiểm tra xác suất 03 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng của: Hộ kinh doanh Vi Văn Long (TBA 250kVA), hộ kinh doanh Nguyễn Anh Hùng (TBA 180kVA), Công ty TNHH Cường Vĩ Thái Nguyên (TBA 630kVA) cho thấy đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực Võ Nhai: Kiểm tra 03 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng các khách hàng: Bảo hiểm xã hội huyện Võ Nhai (TBA 50KVA), Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt Cường (TBA 1.000KVA), Công ty TNHH Dịch vụ thí nghiệm và Xây lắp Thái nguyên (TBA 250KVA) cho thấy, đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực thành phố Phổ Yên: Kiểm tra xác suất 05 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng các khách hàng: Hộ kinh doanh Lê Thị Huệ (TBA 250KVA), Công ty Quản lý tài sản Viettel (01 TBA 1000KVA; 01 TBA 250KVA), Công ty TNHH Bigsun Global Việt Nam (TBA 400KVA), Công ty CP Công nghiệp điện Triệu Đạt (TBA 560KVA), Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Chung (TBA 250KVA) cho thấy, đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực Phú Bình: Kiểm tra 03 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng của: Công ty cổ phần phát triển trạm sạc toàn cầu V-Green (TBA 250KVA), Công ty TNHH Công nghệ Infray Việt Nam (TBA 630KVA) và hộ kinh doanh Hà Quang Trung (TBA 400KVA) cho thấy đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực thành phố Sông Công: Kiểm tra 04 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng các khách hàng: Công ty TNHH Tuấn Dân (TBA 180KVA), Công ty TNHH Xây dựng Mai Linh (TBA 560KVA), Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và Dịch vụ Vinfast (TBA 250KVA), Hộ Hoàng Thị Tiên (TBA 250KVA) cho thấy, đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực Phú Lương: Kiểm tra 06 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng các khách hàng: Công ty TNHH Chế biến và Xuất nhập khẩu lâm sản Thập Hùng (TBA 250KVA), Công ty TNHH Sản xuất thương mại Hoàn Mỹ Việt Nam (TBA 250KVA), Công ty cổ phần phát triển trạm sạc toàn cầu V-Green (TBA 320KVA), HTX Công nghiệp và Thương mại Thủy Tiên Thành (02 TBA 250KVA/02 hợp đồng), Hộ kinh doanh Trần Văn Đăng (TBA 250KVA) cho thấy, đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực Đại Từ: Kiểm tra 08 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng các khách hàng: Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Hải Bình An (TBA 1.000KVA), Công ty cổ phần phát triển trạm sạc toàn cầu V-Green (TBA 320KVA), Chi cục Thủy lợi Thái Nguyên (TBA 160KVA và 100KVA), Công ty cổ phần đầu tư và phát triển TDT (TBA 560KVA), HTX dịch vụ điện xã Văn Yên (TBA 400KVA), Công ty cổ phần bệnh viện đa khoa thủ đô (TBA 250KVA), Công ty cổ phần đầu tư khai khoáng Bình Sinh (TBA 630KVA), cho thấy, đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

- Điện lực thành phố Thái Nguyên: Kiểm tra xác suất 03 bộ hồ sơ về tiếp cận điện năng của các khách hàng: Công ty cổ phần đất hiếm Lai Châu (TBA 630KVA), Công ty cổ phần phát triển trạm sạc toàn cầu V-Green (TBA 250KVA), Công ty cổ phần Thacom (TBA 630KVA) cho thấy, đơn vị thực hiện quy trình tiếp cận điện năng đúng thời gian, trình tự thủ tục theo quy định.

2. Việc thực hiện trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện

- Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện 9.531 lần ngừng, giảm cung cấp điện, trong đó:

+ Không khẩn cấp: 5.297 lần;

+ Khẩn cấp: 3.705 lần;

+ Do tổ chức cá nhân vi phạm quy định của pháp luật: 529 lần.

- Các thông báo của bên mua điện về sự cố lưới điện do bên bán điện quản lý để khôi phục việc cấp điện: 167 thông báo.

- Số lượng ngừng và cung cấp điện trở lại: 529 lần.

- Số phí đã thu phục vụ việc ngừng và cấp điện trở lại: 60.988.945 đồng.

2.1. Việc ngừng, giảm mức cung cấp điện không khẩn cấp

- Hình thức thông báo: Tại các khu vực thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện, các điện lực trực thuộc gửi thông báo ngừng giảm mức cung cấp điện cho khách hàng bằng văn bản, tin nhắn sms, zalo;

- Nội dung thông báo: Thông báo ngừng, giảm mức cung cấp điện không khẩn cấp gửi đến khách hàng đảm bảo đủ các thông tin theo quy định;

- Các điện lực trực thuộc đã ghi đầy đủ các thông tin thời gian, nguyên nhân, trình tự thao tác ngừng, giảm mức cung cấp điện không khẩn cấp vào sổ nhật ký ngừng giảm cung cấp điện để theo dõi.

2.2. Việc ngừng, giảm mức cung cấp điện khẩn cấp

- Hình thức thông báo: Tại các khu vực thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện, các điện lực trực thuộc gọi điện thoại thông báo hoặc gửi thông báo ngừng giảm mức cung cấp điện cho khách hàng bằng tin nhắn sms, Zalo;

- Nội dung thông báo: Thông báo ngừng, giảm mức cung cấp điện khẩn cấp gửi đến khách hàng cơ bản đảm bảo đủ các thông tin theo quy định;

- Các điện lực trực thuộc đã ghi đầy đủ các thông tin thời gian, nguyên nhân, trình tự thao tác ngừng, giảm mức cung cấp điện khẩn cấp vào sổ nhật ký ngừng giảm cung cấp điện để theo dõi.

2.3. Việc ngừng cấp điện do tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện 529 lần ngừng cung cấp điện do tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật. Các trường hợp ngừng cấp điện do bên mua điện không thực hiện thanh toán tiền điện theo quy định tại khoản 9, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

STT	Địa bàn	Số lượng ngừng cung cấp điện do tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật	Phí thu phục vụ việc ngừng và cấp điện trở lại
1	Huyện Định Hóa	37	3.810.240
2	Huyện Đông Hỷ	19	2.333.880
3	Huyện Đại Từ	46	5.776.153
4	Huyện Phú Bình	46	4.928.040
5	Huyện Phú Lương	12	3.925.800
6	Thành phố Phổ Yên	136	14.734.440
7	Thành phố Sông Công	110	11.642.400
8	Thành phố Thái Nguyên	41	4.371.192
9	Huyện Võ Nhai	82	9.471.600
TỔNG		529	60.993.745

2.4. Việc thực hiện báo cáo định kỳ

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng bằng văn bản gửi đến Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên theo quy định.

2.5. Kiểm tra việc ngừng, giảm mức cung cấp điện đối với Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên

Trong thời gian thanh tra, Đoàn thanh tra được giao nhiệm vụ làm rõ việc ngừng, giảm mức cung cấp điện của Công ty theo Công văn số 22/CV-LKĐ ngày 28/3/2025 của Công ty cổ phần Luyện kim đen Thái Nguyên “về việc đề nghị làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm trong việc liên tục cắt điện, mất điện của Điện lực Thái Nguyên gây thiệt hại cho Công ty cổ phần Luyện kim đen Thái Nguyên”. Đoàn thanh tra đã tổ chức kiểm tra xác minh, làm việc với Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên; căn cứ trên các hồ sơ, tài liệu gồm:

- Hợp đồng mua bán điện ngoài mục đích sinh hoạt số 22/001146/EVNNPC/PCTN/HĐMBĐNMĐSH ngày 01/11/2022 giữa Công ty và Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên (viết tắt là Hợp đồng mua bán điện số 22/001146/EVNNPC/PCTN/HĐMBĐNMĐSH).

- Biên bản làm việc ngày 04/4/2025 giữa Đoàn thanh tra và Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên về việc ngừng, giảm mức cung cấp điện đối với Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/3/2025.

- Biên bản họp ngày 03/04/2025 giữa Công ty Điện lực Thái Nguyên và Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên về việc ghi nhận một số nội dung liên quan đến Đơn đề nghị số 20/CV-LKĐ của Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên.

- Công văn số 1261/PCTN-KT ngày 12/4/2025 của Công ty về việc báo cáo rà soát, tổng hợp các tài liệu có liên quan đến ngừng giảm mức cung cấp điện đối với phụ tải của Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên.

- Biên bản làm việc ngày 07/5/2024 giữa Đoàn thanh tra, Công ty và Điện lực Đồng Hỷ.

- Biên bản làm việc ngày 23/6/2025 giữa Công ty điện lực Thái Nguyên và Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên ghi nhận nội dung như sau:

- + Điện lực Đồng Hỷ thực hiện trao đổi thông tin, thống nhất thời gian cắt điện, thời gian đóng điện trở lại với Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên trước thời điểm ngừng giảm cung cấp điện > 05 ngày qua điện thoại sau đó gửi tin nhắn và thông báo bằng văn bản.

- + Với những trường hợp thực hiện không đúng nội dung thông báo về ngừng cung cấp điện. Điện lực Đồng Hỷ trao đổi qua điện thoại với Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên theo đúng quy định.

- + Đối với các lần ngừng giảm mức cung cấp điện khẩn cấp Điện lực Đồng Hỷ và Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên trao đổi qua điện thoại ngay sau khi ngừng cấp điện theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra đối chiếu các hồ sơ, tài liệu có liên quan về việc ngừng, giảm mức cung cấp điện đối với Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/3/2025. Kết quả cụ thể như sau:

+ Điện lực Đồng Hỷ là đơn vị trực thuộc Công ty; Theo Hợp đồng mua bán điện, Điện lực Đồng Hỷ sẽ đại diện cho Công ty chịu trách nhiệm triển khai, quản lý và thực hiện Hợp đồng số 22/001146/EVNNPC/PCTN/HĐMBĐNMĐSH với Công ty CP luyện kim đen Thái Nguyên.

+ Quy trình thực hiện việc ngừng, giảm mức cung cấp điện với khách hàng Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên như sau:

(1) Điện lực Đồng Hỷ thực hiện đăng ký phương thức với Công ty qua Phòng điều độ của Công ty (B6). Sau khi được B6 đồng ý, Điện lực Đồng Hỷ thực hiện triển khai việc ngừng, giảm mức cung cấp điện tới khách hàng theo quy định;

(2) Điện lực Đồng Hỷ thực hiện triển khai việc ngừng, giảm mức cung cấp điện tới khách hàng theo phương thức tuần được Công ty chỉ đạo.

Căn cứ vào các hồ sơ, tài liệu do Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên, Công ty và Điện lực Đồng Hỷ cung cấp. Kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

2.5.1. Việc ngừng, giảm mức cung cấp điện không khẩn cấp

- Tổng số lần ngừng, giảm mức cung cấp điện không khẩn cấp.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

- Điện lực Đồng Hỷ đã thông báo việc ngừng, giảm mức cung cấp điện không khẩn cấp với khách hàng Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên bằng hình thức gửi văn bản.

2.5.2. Việc ngừng, giảm mức cung cấp điện khẩn cấp

- Tổng số lần ngừng, giảm mức cung cấp điện khẩn cấp:

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo)

- Điện lực Đồng Hỷ đã thông báo việc ngừng, giảm mức cung cấp điện khẩn cấp với khách hàng Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên bằng hình thức gọi điện thoại trực tiếp thông qua số điện thoại đã được đăng ký trong Hợp đồng mua bán điện giữa Công ty và Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên.

2.5.3. Việc mất nháy và sụt áp theo phản ánh

- Số lần mất nháy và sụt áp theo phản ánh của Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên được ghi nhận tại các hồ sơ, tài liệu do Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên lưu giữ.

- Căn cứ vào số liệu về điện áp đầu nguồn đường dây 380 E6.2 trích xuất từ hệ thống scada TBA 220kV Thái Nguyên *(Chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo - chu kỳ 30 phút ghi nhận lại giá trị điện áp 1 lần)*; Số liệu về điện áp thu thập trên công tơ của Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên *(Chi tiết tại Phụ lục 5 kèm theo - chu kỳ 30 phút ghi nhận lại giá trị điện áp 1 lần)*.

Đoàn thanh tra không thể xác định được nguyên nhân của việc mất nháy và

sụt áp xảy ra trong lưới điện do Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên quản lý và sử dụng.

2.5.4. Theo báo cáo giải trình của Điện lực Đồng Hỷ.

Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên đa phần nhận nguồn từ lộ 380E6.2 (nhận điện T4 E6.2, nguồn Trung Quốc); với công nghệ lò cao đòi hỏi độ ổn định cao về cung cấp điện, việc T4 E6.2 nhận nguồn Trung Quốc làm tăng số lần mất điện trong năm (do việc chuyển nguồn giữa 2 nguồn Việt Nam/Trung Quốc), bên cạnh đó khi có các sự cố trên các đường dây trung áp cùng thanh cái dẫn đến độ giao động điện áp lớn ảnh hưởng đến các thiết bị của nhà máy.

Sau khi nhận được phản ánh của Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên; Công ty, Điện lực Đồng Hỷ đã báo cáo Công ty Điện lực Thái Nguyên thực hiện các biện pháp để tăng cường độ tin cậy cung cấp điện cho Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên và đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng, cụ thể như sau:

+ Ngày 25/03/2025, Công ty Điện lực Thái Nguyên đã gửi văn bản số 991/PCTN-ĐĐ tới Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Bắc (A1) về việc xin chuyển T4 E6.2 (220kV Thái Nguyên) nhận điện Việt Nam, chuyển T2 E6.4 (110kV Thịnh Đán) nhận điện Trung Quốc. Đến ngày 30/04/2025, T4 E6.2 đã được chuyển sang nhận điện Việt Nam.

+ Điện lực Đồng Hỷ đã thực hiện các giải pháp kỹ thuật để tăng cường độ tin cậy cung cấp điện cho khách hàng Luyện kim đen Thái Nguyên và đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng, cụ thể:

(1) Điện lực Đồng Hỷ đã đầu chuyển 04 nhánh rẽ đang nhận điện từ đường dây 376TCCN (lộ cấp điện trực tiếp cho nhà máy Luyện kim đen Thái Nguyên) sang đường dây 371TCCN với 8,73km đường dây 35kV, 19 TBA tổng dung lượng 5.580kVA. Thực hiện sửa chữa lớn 02 nhánh rẽ thuộc đường dây 376TCCN, thay tổng số 1,3km đường dây 35kV, 80 quả sứ đứng 35kV, 54 chuỗi cách điện mới, thay mới 01 bộ Dao cách ly (DCL) đường dây vận hành lâu năm tại nhánh rẽ Linh Sơn 4.

(2) Tại Trạm cắt Cao Ngạn, Điện lực đã thay thế 03 bộ DCL vận hành lâu năm gồm DCL 380-2, 374-7 và DCL 376-2 TCCN, lắp đặt CSV 35kV tại giàn pootic Trạm cắt Cao Ngạn để ngăn ngừa quá điện áp khí quyển.

(3) Thực hiện kiểm tra, tăng cường hệ thống thoát sét tại cột điện trung áp và các TBA. Tại các TBA thực hiện tách riêng từng tia thoát sét với mỗi pha và tách biệt với hệ thống nối đất làm việc. Với hệ thống tiếp địa chân cột trung áp hàng năm Điện lực thực hiện kiểm tra toàn bộ đường dây, hàn nối các vị trí bị đứt, bổ sung các vị trí không đạt.

(4) Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ ngày đêm, sử dụng các thiết bị flycam, camera nhiệt tầm gần, tầm xa, máy đo PD để kịp thời phát hiện những bất thường trên lưới điện và khắc phục.

(5) Ngày 18/05/2025, Điện lực Đồng Hỷ đã thay thế 09 chuỗi đỡ thủy tinh có vết phóng điện tại các vị trí cột số 90, 95, 96 trục chính đường dây 376TCCN, phát

quang hành lang toàn tuyến đường dây 380E6.2, tuyến đường dây 374TCCN, tuyến đường dây 376TCCN; xử lý triệt để các điểm hành lang tồn tại tại các vị trí 32-33, 60-64 mạch kép 371&376TCCN.

(6) Làm việc với các khách hàng có TBA đầu nối trên đường dây 380E6.2, tuyến đường dây 374TCCN, tuyến đường dây 376TCCN để đảm bảo các thiết bị được kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra, vệ sinh công nghiệp. Đề nghị khách hàng Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Văn Thụ lắp đặt Recloser đầu tuyến để ngăn ngừa sự cố mở rộng. Đề nghị Mỏ sắt Tiến Bộ - Chi nhánh Công ty Cổ phần Gang Thép Thái Nguyên vệ sinh công nghiệp toàn trạm 2x3200kVA, thay chuỗi sứ vỡ tại cột 05, 06 NR Mỏ Sắt Tiến Bộ (đã thực hiện ngày 18/05/2025).

(7) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thông qua chính quyền địa phương về việc bảo vệ hành lang lưới điện cao áp, không trồng cây, thả điều gần khu vực có đường dây trung áp đi qua. Cấm biển cấm thả điều tại các khu vực trồng gần đường dây cao áp.

3. Việc tuân thủ các quy định về an toàn điện

3.1. Về công tác huấn luyện an toàn

Năm 2024, Công ty tổ chức huấn luyện an toàn theo Kế hoạch số 3294/KH-PCTN ngày 30/11/2023, cụ thể:

- Quyết định về việc huấn luyện ATVSLĐ, quy trình an toàn, quy định PCCC & CNCH, quy định công tác quản lý kỹ thuật và vận hành lưới điện năm 2024 số 2894/QĐ-PCTN ngày 01/12/2023.

- Quyết định về việc ban hành tài liệu huấn luyện và ngân hàng câu hỏi thi định kỳ công tác an toàn năm 2024 số 2970/QĐ-PCTN ngày 11/12/2023.

- Quyết định về việc thành lập Hội đồng huấn luyện, kiểm tra sát hạch công tác ATVSLĐ của Công ty số 60/QĐ-PCTN ngày 16/01/2024.

- Kết quả huấn luyện: Theo Quyết định số 728/QĐ-PCTN ngày 09/4/2024 về việc công nhận bậc an toàn và các chức danh trong Phiếu công tác, lệnh công tác và Phiếu thao tác năm 2024. Tổng số cán bộ công nhân viên được huấn luyện là 779 người, trong đó có 19 người được huấn luyện lần đầu.

3.2. Việc đặt biển báo, tín hiệu an toàn về điện cho lưới điện

Công ty đã thực hiện thay thế và lắp đặt đầy đủ các biển báo an toàn điện, biển tên thiết bị trên lưới điện theo Điều 17 của Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/08/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện. Cụ thể:

- Quyết định số 2935/QĐ-PCTN ngày 12/11/2021 về việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện giai đoạn 1 Hạng mục: Lắp đặt Biển tên cột điện gắn Biển cấm trèo (1b) và biển báo “Cấm trèo! điện áp cao nguy hiểm chết người” (1b) năm 2021. Số lượng: 7.151 cái Biển báo tên cột điện gắn Biển cấm trèo 1b.

- Quyết định số 386/QĐ-PCTN ngày 11/3/2023 về việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện Hạng mục: Trang bị biển báo tên cột điện, gắn biển cấm trèo (1b) và biển báo “Cấm trèo! điện áp cao nguy hiểm chết người” (1b), mua sắm bổ sung biển tên TBA, DCL, máy cắt, LBS để lắp đặt trên lưới điện trung và cao áp năm 2023. Số lượng như sau:

- + 17.084 cái Biển báo tên cột điện gắn Biển cấm trèo 1b.
- + 5.038 cái Biển báo Cấm trèo! điện áp cao nguy hiểm chết người 1b.
- + 2.399 cái Biển tên Trạm biến áp; + 123 cái Biển tên máy cắt.
- + 54 cái Biển tên LBS; + 700 cái Biển tên DCL.

3.3. Việc ban hành quy trình, nội quy về an toàn điện

Công ty thực hiện quy trình an toàn điện theo Văn bản số 6829/EVNNPC-AT ngày 06/12/2021 của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc về việc hướng dẫn thực hiện Quy trình an toàn thủy, cơ, nhiệt, hóa và Quy trình an toàn điện. Công ty cũng đã có Văn bản số 80/AT ngày 15/12/2021 chuyển tiếp văn bản trên đến các đơn vị trực thuộc trong Công ty để thống nhất thực hiện.

3.4. Việc kiểm tra, thử nghiệm hệ thống chống sét, nối đất của lưới điện, TBA

Hàng năm Công ty đều triển khai đến các Điện lực và các đơn vị trực thuộc thực hiện việc kiểm tra, thử nghiệm hệ thống chống sét, nối đất của cột, TBA định kỳ theo quy trình, quy định nhằm đảm bảo an toàn vận hành lưới điện.

Năm 2024 Công ty có Văn bản số 2791/PCTN-KT ngày 18/10/2023 về việc triển khai thí nghiệm định kỳ và sửa chữa bảo dưỡng thiết bị năm 2024.

Các Điện lực trực thuộc cũng đã nghiêm túc triển khai việc đo thử nghiệm hệ thống chống sét, nối đất và xử lý, khắc phục các tồn tại nhằm đảm bảo an toàn vận hành lưới điện.

*** Kiểm tra thực tế**

- Điện lực Định Hóa: Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA Bình Yên 2; TBA Phú Đình 1; cột trung thế số 66 đường dây 472 E6.22, cột trung thế số 01 đường dây 472 E6.22: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA, cột có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

- Điện lực Đồng Hỷ: Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA Cao Phong 3; TBA Bảo Nang 2; TBA Làng Đông 6; TBA CQT Nhị Hòa 2; cột trung thế số 08 đường dây 371 TCCN; cột trung thế số 57 đường dây 371 nhánh rẽ Tân Thành; cột trung thế số 11 đường dây 371 nhánh rẽ Làng Đông 6: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA, cột có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

- Điện lực Võ Nhai: Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA Tiến Hoa; TBA TT Đình Cả; TBA Đồng Ân; cột trung thế số 01 đường dây 371E6.8 Nhánh rẽ TBA Đồng Ân; cột DCL 371E6.8-7/203: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA, cột có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

- Điện lực thành phố Phổ Yên: Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA Thanh Hoa 2; TBA Tân Hương 6; TBA Giữa Thịnh 2; TBA Hương Đình 3; TBA Hiệp Đồng 2;

cột trung thế số 01 đường dây 476E6.7 nhánh rẽ TBA Hương Đình 3: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA, cột có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

- Điện lực Phú Bình:

+ Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA Quyết Tiến 3; TBA Ngọc Long 3; TBA Úc Kỳ 5; TBA La Lê; cột số 10 TBA La Lê; cột trung thế số 46 đường dây 474E6.17: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA, cột có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

+ Tồn tại: Tại thời điểm kiểm tra, khu vực TBA La Lê có 01 cột 0,4KV đã thu hồi dây nhưng chưa thu hồi cột. Cột thuộc Dự án Tuyến đường kết nối Quốc lộ 37 và đường tỉnh ĐT.269B tỉnh Thái Nguyên được di chuyển theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo Văn bản số 166/BQLDAGT&NN-ĐHDAGT ngày 03/4/2025. Điện lực Phú Bình đã phối hợp với Đơn vị thi công Tuyến đường kết nối Quốc lộ 37 và đường tỉnh ĐT.269B tỉnh Thái Nguyên thu hồi cột theo quy định.

- Điện lực thành phố Sông Công: Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA TTYTE; TBA Cầu Gáo; TBA Tân Quang 2; TBA Lương Châu 5; TBA UB xã Bá Xuyên: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

- Điện lực Phú Lương: Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA Đồng Tâm; TBA Làng Giang 3; TBA Làng Lân 1; TBA Đồi Thông 1: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

- Điện lực Đại Từ: Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA Tân Linh 9; TBA Phục Linh 8; TBA Phục Linh 5; TBA Bán Luông: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

- Điện lực thành phố Thái Nguyên:

+ Kiểm tra ngẫu nhiên các TBA CQT Hoàng Văn Thụ; TBA Công an tỉnh 2; TBA Bắc Lương 3; TBA Bắc Sơn 3: trị số tiếp địa đạt yêu cầu. Các TBA có đầy đủ biển cảnh báo, biển cấm theo quy định.

+ Tồn tại: Tại TBA Công an tỉnh 2, Công an tỉnh thực hiện nâng cốt nền để làm nhà để xe, bao gồm nâng cả khu vực vị trí TBA dẫn đến khoảng cách từ MBA và sàn thao tác đến mặt đất tự nhiên khoảng 1,8m (so với thiết kế ban đầu). Đơn vị đã khắc phục ngay, dựng rào chắn bằng lưới B40 có gắn đầy đủ biển cấm, biển cảnh báo đảm bảo an toàn.

3.5. Việc kiểm định các thiết bị, dụng cụ điện

Theo Thông tư số 33/2015/TT-BCT ngày 27/10/2015 của Bộ Công Thương (nay được thay thế bằng Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025), tại thời điểm kiểm tra, Công ty đang quản lý:

- 8.466 thiết bị điện, trong đó có: 37 Máy biến áp 110KV; 1.178 MBA 35KV; 1.463 MBA 22KV; 1.973 bộ Dao cách ly; 3.202 bộ Chống sét van; 140 Máy cắt và 473 Cáp lực.

- Dụng cụ điện có 191 sào cách điện.

Tất cả các thiết bị điện và dụng cụ điện được Công ty thực hiện kiểm định định kỳ và kiểm định lần đầu đầy đủ theo quy định.

*** Kiểm tra thực tế 35 TBA**

- Điện lực Định Hóa: Kiểm tra các TBA Bình Yên 2; TBA Phú Đình 1.
- Điện lực Đồng Hỷ: Kiểm tra các TBA Cao Phong 3; TBA Bảo Nang 2; TBA Làng Đông 6; TBA CQT Nhị Hòa 2.
- Điện lực Võ Nai: Kiểm tra các TBA Tiến Hoa; TBA TT Đình Cả; TBA Đồng Ân.
- Điện lực thành phố Phổ Yên: Kiểm tra các TBA Thanh Hoa 2; TBA Tân Hương 6; TBA Giữa Thịnh 2; TBA Hương Đình 3; TBA Hiệp Đồng 2.
- Điện lực Phú Bình: Kiểm tra các TBA Quyết Tiến 3; TBA Ngọc Long 3; TBA Úc Kỳ 5; TBA La Lê.
- Điện lực thành phố Sông Công: Kiểm tra các TBA TTYTE; TBA Cầu Gáo; TBA Tân Quang 2; TBA Lương Châu 5; TBA UB xã Bá Xuyên.
- Điện lực Phú Lương: Kiểm tra các TBA Đồng Tâm; TBA Làng Giang 3; TBA Làng Lân 1; TBA Đồi Thông 1.
- Điện lực Đại Từ: Kiểm tra các TBA Tân Linh 9; TBA Phục Linh 8; TBA Phục Linh 5; TBA Bán Luông.
- Điện lực thành phố Thái Nguyên: Kiểm tra các TBA CQT Hoàng Văn Thụ; TBA Công an tỉnh 2; TBA Bắc Lương 3; TBA Bắc Sơn 3.

*** Kết quả:** Công ty thực hiện việc thử nghiệm, kiểm định đầy đủ theo quy định.

3.6. Hướng dẫn, tuyên truyền về an toàn điện cho khách hàng sử dụng điện

Trong năm 2024 Công ty đã thực hiện triển khai kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến cáo các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình biện pháp quản lý và sử dụng điện an toàn theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh Thái Nguyên tại Công điện số 04/CĐ-UBND ngày 26/6/2024, Văn bản số 3708/UBND-CNNXD ngày 05/7/2024 và 3776/UBND-NC ngày 09/7/2024. Cụ thể:

- Ban hành Văn bản số 1817/PCTN-AT ngày 28/6/2024 về việc tăng cường công tác hướng dẫn, tuyên truyền đảm bảo an toàn PCCC trong sử dụng điện đối với khách hàng.

- Ban hành Văn bản số 2053/PCTN-AT+KD+KTGSMBĐ ngày 16/7/2024 về việc triển khai thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc tăng cường kiểm tra, hướng dẫn sử dụng điện an toàn.

Công ty đã phối hợp với Phòng cảnh sát PCCC&CNCH tiến hành kiểm tra PCCC&CNCH đối với các cơ sở trực thuộc. Kịp thời phát hiện và chỉ ra các tồn tại, khiếm khuyết, hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị khắc phục kịp thời. Luôn đảm bảo an toàn về PCCC&CNCH. Có phương án xử lý hiệu quả nhất khi xảy ra cháy nổ.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông Báo, Đài PTTH tỉnh Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh Thái Nguyên phát tin bài tuyên truyền về an toàn trong sử dụng điện và bảo vệ ATLĐCA. Ban hành văn bản tuyên truyền gửi tới 100% các

xã, huyện, thành phố, thị trấn, đồng thời thỏa thuận với UBND xã, phường, trưởng thôn, bản và thực hiện hực hiện treo Panô tuyên truyền tại UBND xã, phường và nhà văn hoá thôn, bản. Năm 2024 Công ty đã phối hợp tổ chức thành công 02 Hội nghị tuyên truyền bảo vệ hành lang lưới điện cao áp tại TP Phố Yên và huyện Đại Từ, xây dựng 03 phóng sự tuyên truyền và thực hiện tuyên truyền sử dụng điện an toàn, ngăn ngừa sự cố cháy nổ qua bài viết, nhắn tin SMS, zalo, facebook.

3.7. Công tác kiểm tra an toàn điện

Hàng năm, Công ty đã kiện toàn Ban chỉ đạo về giảm thiểu vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp (HLBVATLĐCA) và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 62/QĐ-PCTN ngày 16/01/2024. Giao kế hoạch thực hiện giảm thiểu vi phạm HLBVATLĐCA cụ thể cho từng đơn vị theo Quyết định số 2487/QĐ-PCTN ngày 16/10/2024.

Thường xuyên kiểm tra HLBVATLĐCA để phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Không để phát sinh các trường hợp vi phạm.

Các đơn vị thường xuyên tổ chức kiểm tra định kỳ hành lang tuyến đường dây để kịp thời phát hiện các vi phạm có thể gây sự cố lưới điện, đặc biệt trước mùa mưa bão.

- Nội dung kiểm tra: Kiểm tra bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện, kiểm tra vi phạm hành lang lưới điện cao áp do thả điều gây sự cố, kiểm tra các vị trí cây trong và ngoài hành lang vi phạm khoảng cách gây sự cố, kiểm tra đào đắp đất gây lún sụt công trình điện lực.

- Số cuộc kiểm tra:

+ Kiểm tra theo kế hoạch: 85 lượt.

+ Kiểm tra đột xuất: 81 lượt.

- Những hành vi vi phạm phổ biến: Trồng cây trong hành lang nguy cơ gây sự cố lưới điện; thả điều gần đường dây cao áp nguy cơ gây sự cố; xây dựng sửa chữa công trình trong hành lang vi phạm quy định; đổ đất, đào đắp đất gây nguy cơ sự cố; chặt cây đổ vào đường dây điện.

- Biện pháp khắc phục xử lý:

+ Đối với cây trong và ngoài hành lang xác định được chủ sở hữu có nguy cơ vi phạm HLBVATLĐCA: Các đơn vị đề nghị chủ sở hữu cây, chủ sở hữu đất tự thực hiện việc chặt tỉa phần vi phạm, hoặc phối hợp thực hiện.

+ Đối với cây trong và ngoài hành lang không xác định được chủ sở hữu có nguy cơ vi phạm HLBVATLĐCA: Các đơn vị phối hợp với cơ quan chức năng địa phương tổ chức chặt tỉa cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện.

- Để giảm sự cố do điều, Công ty yêu cầu các đơn vị nâng cao công tác tuyên truyền, phối hợp chính quyền địa phương kiểm tra hiện trường và xử phạt các trường hợp vi phạm quy định thả điều gần đường dây cao áp ban hành kèm theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên. Năm 2024 Công ty phối hợp UBND thành phố Phố Yên, Huyện Đại Từ. Truyền tải điện Đông Bắc 3 tổ chức thành

công Hội nghị tuyên truyền bảo vệ hành lang lưới điện cao áp để tuyên truyền và nâng cao nhận thức của người dân thường xuyên thả điều nguy cơ gây sự cố lưới điện.

- Trong quá trình kiểm tra, Công ty đã phát hiện 02 trường hợp vi phạm và đã chuyển hồ sơ đề nghị UBND xã xử phạt vi phạm hành chính. UBND xã Phú Đô và UBND xã Yên Ninh đã ban hành quyết định xử phạt 02 trường hợp vi phạm trên với hành vi vi phạm “Vô ý gây sự cố hệ thống điện của bên bán điện” với số tiền là 4 triệu đồng/01 trường hợp.

4. Việc thực hiện quy định về thiết kế, thi công xây lắp, nghiệm thu và đưa vào vận hành công trình điện lực

Căn cứ vào hồ sơ, tài liệu về việc thực hiện quy định về thiết kế, thi công xây lắp, nghiệm thu và đưa vào vận hành công trình điện lực do Công ty cung cấp tại thời điểm thanh tra (*Công ty chịu trách nhiệm về tính xác thực của các tài liệu đã cung cấp cho Đoàn thanh tra*). Đoàn thanh tra đã tiến hành xem xét hồ sơ, tài liệu và đi thực tế kiểm tra xác suất một số dự án do Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc làm chủ đầu tư (EVNNPC).

Công ty là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc (EVNNPC), hạch toán phụ thuộc. Công ty triển khai thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo các nội dung phân cấp tại Quyết định số 58/QĐ-HĐTV ngày 14/3/2022 và Quyết định số 56/QĐ-HĐTV ngày 04/5/2024 của Hội đồng thành viên EVNNPC. Trong đó có nội dung phân cấp quyết định đầu tư và phê duyệt tất cả công việc trong các giai đoạn đầu tư của các dự án đến 35 kV (*dự án có tổng mức đầu tư không quá 60 tỷ đồng và không vượt quá giá trị dự án nhóm C*) đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình năng lượng do EVNNPC làm chủ đầu tư.

Theo báo cáo của Công ty, năm 2024 và quý 1 năm 2025 đã thực hiện hoàn thành 28 dự án do EVNNPC làm chủ đầu tư. Đoàn đã tiến hành kiểm tra 08 dự án, kết quả như sau:

4.1. Dự án xây dựng và cải tạo lưới điện hạ áp huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

4.1.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Xây dựng mới và cải tạo đường dây hạ thế với tổng chiều dài 40,935km, sử dụng cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70; 4x95; 4x120; Trong đó khối lượng dây AL/XLPE 4x70 dài 7,297 km; AL/XLPE 4x95 dài 30,524km; AL/XLPE 4x120 dài 4,741km.

- Địa điểm xây dựng: Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Diện tích đất sử dụng: Dự án cải tạo trên hệ thống lưới điện hiện có, không có yêu cầu cấp đất sử dụng mới.

- Loại, cấp, nhóm dự án: Dự án năng lượng, cấp IV, nhóm C.

- Tổng mức đầu tư: 9.996.717.789 Đồng.

- Ngày khởi công: 13/4/2024 (Công văn số 833/PCTN-BQLDA ngày 09/4/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).

- Ngày hoàn thành: 22/12/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng).

- Ngày phê duyệt quyết toán: 31/12/2024 (Quyết định số 3473/QĐ-PVTN ngày 31/12/2024 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.1.2. Kết quả kiểm tra

- Chủ đầu tư thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

- Một số phiếu yêu cầu nghiệm thu và biên bản nghiệm thu công việc xây dựng chưa ghi đầy đủ ngày, tháng lập.

- Kiểm tra xác suất thực tế hiện trường thi công đoạn tuyến đường dây 0,4kV sau TBA Tân Linh 9; đoạn tuyến đường dây 0,4kV sau TBA Phục Linh 5 và đoạn tuyến đường dây 0,4kV sau TBA Bán Lương nhận thấy việc thi công xây dựng công trình cơ bản phù hợp với bản vẽ hoàn công và hồ sơ thiết kế.

4.2. Dự án xây dựng và cải tạo lưới điện hạ áp thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

4.2.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Xây dựng mới và cải tạo đường dây hạ thế với tổng chiều dài 31,463km, sử dụng cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x35; 4x50; 4x70; 4x95; 4x120; 4x150. Trong đó dây AL/XLPE 4x35 dài 0,225km; AL/XLPE 4x50 dài 3,202km; AL/XLPE 4x70 dài 6,088km; AL/XLPE 4x95 dài 14,653km; AL/XLPE 4x120 dài 5,748km; AL/XLPE 4x150 dài 1,050km.

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Diện tích đất sử dụng: Dự án cải tạo trên hệ thống lưới điện hiện có, không có yêu cầu cấp đất sử dụng mới.

- Loại, cấp, nhóm dự án: Dự án năng lượng, cấp IV, nhóm C.

- Tổng mức đầu tư: 9.998.319.113 Đồng.

- Ngày khởi công: 26/4/2024 (Công văn số 1066/PCTN-BQLDA ngày 22/4/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).

- Ngày hoàn thành: 23/12/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng).

- Ngày phê duyệt quyết toán: 26/12/2024 (Quyết định số 3405/QĐ-PVTN ngày 26/12/2024 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.2.2. Kết quả kiểm tra

- Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

- Số thứ tự trong tập bản vẽ hoàn công công trình chưa thống nhất với số thứ tự bản vẽ trong hồ sơ thiết kế, mất nhiều thời gian cho công tác kiểm tra, đối chiếu.

4.3. Dự án cấy thêm TBA chống quá tải khu vực huyện Đồng Hỷ bổ sung năm 2024

4.3.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Xây dựng mới tuyến đường dây trung áp có chiều dài: 1,566km; xây dựng mới 05 TBA có tổng công suất: 1.390 kVA; xây dựng mới và cải tạo tuyến đường dây hạ áp có chiều dài: 21,441km.

- Địa điểm xây dựng: Khu vực huyện Đồng Hỷ và xã Hóa Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Diện tích đất sử dụng: 546,36 m²

- Loại, cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp IV

- Tổng mức đầu tư: 13.289.228.436 Đồng.

- Ngày khởi công: 08/5/2024 (Công văn số 1148/PCTN-BQLDA ngày 27/4/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).

- Ngày hoàn thành: 28/11/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng).

- Ngày phê duyệt quyết toán: 01/12/2024 (Quyết định số 3135/QĐ-PVTN ngày 01/12/2024 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.3.2. Kết quả kiểm tra

- Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

- Kiểm tra xác suất thực tế hiện trường thi công 03 trạm biến áp (TBA Cao Phong 3, TBA Bảo Năng 2, TBA Làng Đông 6) và 01 đoạn tuyến đường dây trung thế cấp điện TBA Cao Phong 3 nhận thấy việc thi công xây dựng công trình cơ bản phù hợp với bản vẽ hoàn công và hồ sơ thiết kế.

4.4. Dự án cấy thêm TBA chống quá tải khu vực huyện Phú Bình bổ sung năm 2024

4.4.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Xây dựng mới đường dây trung thế tổng cộng 3,077km (Tuyến đường dây 22kV xây dựng mới: 1,730 km; Tuyến đường dây 35kV xây dựng mới: 1,347 km); xây dựng mới 08 TBA có tổng công suất: 2.520 kVA; xây dựng mới và cải tạo tuyến đường dây 0,4kV với tổng chiều dài: 8,773km, trong đó: xây dựng mới tuyến đường dây trên không 0,4 kV dài 5,681 km. Cải tạo tuyến đường dây trên không 0,4kV dài 3,092 km.

- Địa điểm xây dựng: Huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Diện tích đất sử dụng: 463,39 m²

- Loại, cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp IV.

- Tổng mức đầu tư: 13.193.750.703 Đồng.

- Ngày khởi công: 02/5/2024 (Công văn số 1096/PCTN-BQLDA ngày 24/4/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).

- Ngày hoàn thành: 27/9/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng).

- Ngày phê duyệt quyết toán: 30/9/2024 (Quyết định số 2306/QĐ-PVTN ngày 30/9/2024 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.4.2. Kết quả kiểm tra

- Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu vận và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

- Kiểm tra xác suất thực tế hiện trường trạm biến áp Quyết Tiến 3 và 01 đoạn tuyến đường dây 22kV cấp điện TBA Quyết Tiến 3 nhận thấy việc thi công xây dựng công trình cơ bản phù hợp với bản vẽ hoàn công và hồ sơ thiết kế.

4.5. Dự án xây dựng và cải tạo lưới điện hạ áp huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

4.5.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Xây dựng mới và cải tạo đường dây hạ thế với tổng chiều dài 32,211 km, sử dụng cáp vặn xoắn AL/XLPE 4x70; 4x95; 4x120; 4x150. Trong đó khối lượng dây AL/XLPE 4x70 dài 3,122km; AL/XLPE 4x95 dài 17,721km; AL/XLPE 4x120 dài 14,040km; AL/XLPE 4x150 dài 2,868km.

- Địa điểm xây dựng: huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Diện tích đất sử dụng: Dự án cải tạo trên hệ thống lưới điện hiện có, không có yêu cầu cấp đất sử dụng mới.

- Loại, cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp IV.

- Tổng mức đầu tư: 9.994.927.671 Đồng.
- Ngày khởi công: 13/4/2024 (Công văn số 881/PCTN-BQLDA ngày 09/4/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).
- Ngày hoàn thành: 12/12/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng).
- Ngày phê duyệt quyết toán: 24/12/2024 (Quyết định số 3370/QĐ-PCTN ngày 24/12/2024 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.5.2. Kết quả kiểm tra

Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

4.6. Dự án xây thêm trạm biến áp chống quá tải khu vực huyện Phú Lương năm 2024

4.6.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Xây dựng mới 3,03km đường dây trung thế, (trong đó: Đường dây 22kV: 1,415 km; Đường dây 35kV: 1,615 km. Xây dựng mới 07 TBA có tổng công suất: 2.110kVA. Xây dựng mới và cải tạo: 16,432km đường dây hạ thế (trong đó: Xây dựng mới 8,268km, sử dụng dây XLPE 4x50; Al/XLPE 4x70; AL/XLPE 4x95; Al/XLPE 4x120. Đường dây hạ thế cải tạo: 8,164km, sử dụng dây sử dụng dây: XLPE 4x50; Al/XLPE 4x70; AL/XLPE 4x95; Al/XLPE 4x120).

- Địa điểm xây dựng: Khu vực huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.
- Loại, cấp, nhóm dự án: Dự án năng lượng, cấp IV
- Tổng mức đầu tư: 12.868.049.261 Đồng.
- Ngày khởi công: 23/11/2023 (Công văn số 3122/PCTN-BQLDA ngày 19/11/2023 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).
- Ngày hoàn thành: 06/6/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng).
- Ngày phê duyệt quyết toán: 28/6/2024 (Quyết định số 1422/QĐ-PVTN ngày 28/6/2024 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.6.2. Kết quả kiểm tra

Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công

trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

4.7. Dự án nâng cao độ tin cậy cung cấp điện của các đường dây 475 E6.19, 477 E6.19 và 472 TBA 110kV Định Hóa theo phương thức đa chia đa nối năm 2024

4.7.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Triển khai MDMC tại 03 lộ đường dây trung áp 22kV sau các TBA 110kV Đại Từ (gồm các lộ 475 E6.19, 477 E6.19) và TBA 110kV Định Hóa (gồm lộ 472) với quy mô chính: Bổ sung dây dẫn lộ 477E6.19, Cải tạo, nâng cấp 2,218 km đường dây 22kV từ mạch đơn thành mạch kép sử dụng dây AC 150/24 XLPE2.5/HDPE; xây dựng mới 1,24km đường dây 22kV mạch đơn, sử dụng dây AC 120/19 XLPE2.5/HDPE; cải tạo, nâng cấp 2,592km đường dây 22kV mạch đơn từ dây AC50 lên dây AC 120/19 XLPE2.5/HDPE; thiết bị LBS 22kV (có điều khiển) 03 bộ và các dao cách ly kèm theo; thiết bị modem 4G/APN: 3 bộ; xây dựng kênh truyền 4G/APN để kết nối các LBS về trung tâm điều khiển xa.

- Địa điểm xây dựng: Huyện Đại Từ và huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Diện tích đất sử dụng: 115,2 m²

- Loại, cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp IV.

- Tổng mức đầu tư: 12.063.345.905 Đồng.

- Ngày khởi công: 21/3/2024 (Công văn số 567/PCTN-BQLDA ngày 15/3/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).

- Ngày hoàn thành: 23/12/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng).

- Ngày phê duyệt quyết toán: 26/12/2024 (Quyết định số 3404/QĐ-PVTN ngày 26/12/2024 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.7.2. Kết quả kiểm tra

- Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

- Kiểm tra xác suất thực tế hiện trường thi công 03 vị trí cột điện đường dây trung thế (cột số 01, 04, 06) nhánh rẽ TBA Bình Thành 5 đường dây 472 Trạm 110kV Định Hóa nhận thấy việc thi công xây dựng công trình cơ bản phù hợp với bản vẽ hoàn công và hồ sơ thiết kế.

4.8. Dự án lắp đặt tụ bù tại thanh cái 22kV TBA 110kV Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên năm 2024

4.8.1. Tóm tắt thông tin dự án

- Quy mô xây dựng: Lắp đặt 09 MVAR tụ bù trung áp bao gồm: 01 bộ tụ bù 22 kV-5 MVAR đấu nối thanh cái C41, 01 bộ tụ bù 22 kV-4 MVAR đấu nối thanh cái C42 TBA 110kV Phú Bình; vật tư thiết bị kèm theo (cáp lực, máy cắt, DCL, biến dòng điện, cuộn kháng, chống sét van, các thiết bị đo lường, điều khiển, giám sát,..). Hoàn thiện hệ thống thu thập, giám sát và điều khiển xa, cho phép kết nối với Trung tâm điều khiển xa khu vực, Trung tâm giám sát.

- Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên TBA 110kV Phú Bình, thuộc địa phận Huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

- Loại, cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp IV.

- Tổng mức đầu tư: 6.758.687.643 Đồng.

- Ngày khởi công: 21/10/2024 (Công văn số 3079/PCTN-BQLDA ngày 15/10/2024 của Công ty Điện lực Thái Nguyên).

- Ngày hoàn thành: 27/02/2025 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đề đưa vào sử dụng).

- Ngày phê duyệt quyết toán: 31/3/2025 (Quyết định số 663/QĐ-PVTN ngày 31/3/2025 của Giám đốc Công ty Điện lực Thái Nguyên).

4.8.2. Kết quả kiểm tra

Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung về xây dựng bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

D. KẾT LUẬN

I. Việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động điện lực

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã có ý thức tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động điện lực; nỗ lực cố gắng nhằm cung cấp điện liên tục, ổn định đến khách hàng sử dụng điện. Cụ thể:

- Duy trì, lập báo cáo gửi Cục Điều tiết điện lực và Sở Công Thương về duy trì các điều kiện trong Giấy phép hoạt động điện lực: Trong lĩnh vực phân phối điện; trong lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện, xuất nhập khẩu điện và trong lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện; đã duy trì các điều kiện được cấp phép.

- Thực hiện thông báo đến các khách hàng theo quy định khi ngừng, giảm mức cung cấp điện; khi xảy ra các sự cố mất điện, đơn vị đã nỗ lực khắc phục xử lý sự cố và cấp điện trở lại; thực hiện việc sửa chữa, bảo dưỡng nhằm mục đích cung cấp điện liên tục, ổn định.

Đối với nội dung ngừng giảm mức cung cấp điện đối với Công ty CP Luyen kim đen Thái Nguyên; theo nội dung Biên bản họp ngày 03/04/2025 giữa Công ty Điện lực Thái Nguyên và Công ty cổ phần luyen kim đen Thái Nguyên về việc ghi

nhận một số nội dung liên quan đến Đơn đề nghị số 20/CV-LKĐ của Công ty cổ phần luyện kim đen Thái Nguyên; Biên bản làm việc ngày 23/6/2025 giữa Công ty điện lực Thái Nguyên và Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên ghi nhận nội dung: Công ty và Điện lực Đồng Hỷ đã thực hiện việc thông báo về ngừng giảm mức cung cấp điện theo quy định.

- Tuân thủ các quy định về an toàn điện như: Thực hiện kiểm định các thiết bị, dụng cụ điện theo đúng quy định; thay thế và lắp đặt đầy đủ các biển báo an toàn điện, biển tên thiết bị trên lưới điện theo Điều 17 của Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/08/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện; đã thực hiện huấn luyện cho 779 người, trong đó có 19 người được huấn luyện lần đầu; ban hành đầy đủ quy trình, nội quy về an toàn điện; hàng năm Công ty đều triển khai đến các Điện lực và các đơn vị trực thuộc thực hiện việc kiểm tra, thử nghiệm hệ thống chống sét, nối đất của cột, TBA định kỳ theo quy trình, quy định nhằm đảm bảo an toàn vận hành lưới điện; thực hiện việc kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến cáo các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình biện pháp quản lý và sử dụng điện an toàn theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh Thái Nguyên tại Công điện số 04/CĐ-UBND ngày 26/6/2024, Văn bản số 3708/UBND-CNNXD ngày 05/7/2024 và 3776/UBND-NC ngày 09/7/2024.

- Việc thực hiện quy định về tiếp cận điện năng: Kết quả kiểm tra các hồ sơ về tiếp cận điện năng cho thấy công ty đã tuân thủ đúng các quy định về tiếp cận điện năng.

- Việc thực hiện quy định về thiết kế, thi công xây lắp, nghiệm thu và đưa vào vận hành công trình điện lực: Công ty thực hiện các nội dung về thiết kế, thi công xây lắp, nghiệm thu và đưa vào vận hành công trình điện lực bao gồm: Tổ chức khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và xây lắp; thỏa thuận, ký kết hợp đồng xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình; tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận hạng mục công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình, nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng; ghi nhật ký công trình; lập bản vẽ hoàn công công trình và quyết toán công trình theo quy định.

Kiểm tra ngẫu nhiên thực tế hiện trường thi công, việc thi công xây dựng công trình điện lực phù hợp với bản vẽ hoàn công và hồ sơ thiết kế.

II. Tồn tại

1. Công ty điện lực Thái Nguyên, Điện lực Phú Bình và Điện lực thành phố Phổ Yên đang bán điện cho 27 khách hàng nằm trong phạm vi Giấy phép hoạt động điện lực được Cục Điều tiết điện lực (nay là Cục Điện lực) cấp của Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình.

Nguyên nhân: Trong các năm 2021, 2022, 2023, 2024 (trước thời gian Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình được cấp Giấy phép hoạt động điện lực số 27/GP-ĐTĐL ngày 24/01/2025 do Cục Điều tiết điện lực – Bộ Công Thương cấp có thời hạn đến ngày 23/01/2035). Công ty Điện lực Thái Nguyên cung cấp điện

kip thời, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của khách hàng mua điện phù hợp với chủ trương thu hút đầu tư (*trong đó có các công ty có vốn đầu tư nước ngoài*) trong Khu Công nghiệp Yên Bình phù hợp đúng theo quy định hiện hành trong lĩnh vực điện lực. Tuy nhiên đến thời điểm thanh tra Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình đã được cấp Giấy phép hoạt động điện lực, có hợp đồng mua buôn, bán lẻ điện đối với các khách hàng trong phạm vi được cấp theo Giấy phép hoạt động điện lực. Công ty là đơn vị mượn toàn bộ tài sản hiện có của Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình để bán điện cho 27 khách hàng trên (trong đó, theo phân cấp: Công ty ký 10 hợp đồng; Điện lực Phú Bình ký 16 hợp đồng; Điện lực thành phố Phổ Yên ký 01 hợp đồng).

2. Công ty và các điện lực trực thuộc gồm Điện lực thành phố Thái Nguyên, Điện lực thành phố Phổ Yên, Điện lực Đồng Hỷ, Điện lực Võ Nhai đang bán lẻ điện trên địa bàn các xã Phúc Thuận, xã Quyết Thắng, xã La Hiên trùng lặp với phạm vi bán điện được cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho các Hợp tác xã bán điện.

Nguyên nhân: Do trong quá trình phát triển lưới điện, việc phân định ranh giới chưa rõ ràng, việc phát triển khách hàng đã diễn ra trong thời gian dài do yếu tố lịch sử để lại; quá trình hình thành và phát triển của các Hợp tác xã trong thời gian chưa có đủ nguồn lực để phát triển hệ thống lưới điện bán lẻ qua các thời kỳ, thực hiện công tác an sinh xã hội và phát triển kinh tế của địa phương, tuy nhiên để đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực điện lực yêu cầu các Điện lực trực thuộc không phát triển hệ thống lưới điện bán lẻ, ký kết hợp đồng bán lẻ điện ngoài phạm vi Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL đã cấp cho Công ty Điện lực Thái Nguyên. Công ty điện lực Thái Nguyên tiếp tục chỉ đạo các Điện lực trực thuộc tiếp tục phối hợp với các đơn vị có Giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn rà soát, kiểm tra và thực hiện đúng các nội dung đã được quy định tại Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL.

III. Yêu cầu - Kiến nghị

1. Yêu cầu Công ty

- Chủ động phối hợp với Công ty cổ phần dịch vụ điện Yên Bình để bàn giao lại tài sản; thanh lý hợp đồng đối với các doanh nghiệp nằm trong phạm vi được cấp phép cho Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình; trong quá trình bàn giao, thanh lý (*để Công ty CP dịch vụ điện Yên Bình bán điện theo giấy phép hoạt động điện lực được cơ quan có thẩm quyền cấp*) phải đảm bảo cung cấp điện liên tục, ổn định phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; tuân thủ đúng các nội dung theo giấy phép hoạt động đã được cấp. Báo cáo thực hiện về Sở Công Thương trước ngày 15/8/2025.

- Tiếp tục thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban và Điện lực trực thuộc tiếp tục phối hợp với các đơn vị mua buôn, bán lẻ điện trên địa bàn để kiểm tra, rà soát để thực hiện các quy định theo Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL; chỉ đạo các Điện lực trực thuộc thực hiện việc phát triển khách hàng theo đúng Giấy phép hoạt động điện lực số 335/GP-ĐTĐL. Phối hợp với các đơn vị mua buôn, bán

lẻ điện trên địa bàn kiểm tra, rà soát và bổ sung các Trạm biến áp mới hoặc nâng công suất để đơn vị mua buôn bán lẻ điện có nguồn điện đảm bảo cho khách hàng sử dụng điện.

- Đối với công tác an toàn điện: Thường xuyên kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn điện, biển báo (nếu có) để đảm bảo an toàn trong cung cấp điện cho khách hàng cũng như ổn định lưới điện quốc gia.

- Đối với các công tác thiết kế, thi công xây lắp, nghiệm thu và đưa vào vận hành công trình điện lực: Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh các nội dung để đảm bảo theo đúng các quy định.

- Thực hiện đúng nghĩa vụ của đơn vị phân phối, bán buôn, bán lẻ điện để cung cấp điện liên tục, ổn định, an toàn đối với các khách hàng sử dụng điện nói chung và Công ty CP Luyện kim đen Thái Nguyên nói riêng.

2. Kiến nghị

- Đề nghị Sở Công Thương chỉ đạo phòng chuyên môn tổ chức rà soát và tham mưu cấp có thẩm quyền cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực cho các doanh nghiệp sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp; làm rõ ranh giới, phạm vi cấp điện của các doanh nghiệp thực hiện hoạt động phân phối, bán buôn, bán lẻ điện trên địa bàn các xã, trên địa bàn tỉnh sau khi được sắp xếp lại.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động điện lực đối với Công ty Điện lực Thái Nguyên – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc. / *Thl*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty điện lực Thái Nguyên;
- Tổng Công ty điện lực Miền Bắc;
- Phòng CN&NL;
- Lưu: VT, ĐTTR.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiến Dũng



(Kèm theo Kết luận thanh tra số 20/KL-TTS ngày 26 tháng 6 năm 2025
của Chánh Thanh tra Sở Công Thương)

Số TT	Tên đơn vị	Số Hợp đồng mua bán điện	Năm ký hợp đồng
1	CÔNG TY TNHH MASS WELL VIỆT NAM	23/000100	2023
2	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CTG	23/001300	2023
3	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP FSI	23/001299	2023
4	CÔNG TY TNHH GRAND LEISURE OUTDOOR PRODUCTS (VIỆT NAM)	24/001704	2024
5	CÔNG TY TNHH DAINESE VIỆT NAM	24/001703	2024
6	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LIPU (VIỆT NAM)	23/000010	2023
7	CÔNG TY TNHH OUTLOOK INTERNATIONAL GROUP (VIỆT NAM)	23/000011	2023
8	CÔNG TY TNHH ECOMAX VINA	23/001712	2023
9	CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI HENGTAI VIỆT NAM	23/001713	2023
10	CÔNG TY TNHH HUAYU PRECISION TECHNOLOGY VIỆT NAM	23/001714	2023
11	CÔNG TY TNHH HL TECH INTELLIGENT	24/000067	2024
12	CÔNG TY TNHH QUANG HỌC SANSHAN (VIỆT NAM)	24/001179	2024
13	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TRINA SOLAR	23/000531	2023
14	CÔNG TY TNHH SUNNY OPOTECH VIỆT NAM	23/001739	2023
15	CÔNG TY TNHH DBG TECHNOLOGY(VIỆT NAM)	21/000889	2021
16	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHÍ CÔNG NGHIỆP MESSER HẢI PHÒNG - CHI NHÁNH YÊN BÌNH THÁI NGUYÊN	22/000213	2022
17	CÔNG TY TNHH G.S TECH GLOBAL	22/001552	2022

18	CÔNG TY TNHH WITS VINA	22/002084	2022
19	CÔNG TY TNHH KHVATEC THÁI NGUYÊN	23/000790	2023
20	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ INFIRAY (VIỆT NAM)	24/001938	2024
21	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP GV	24/001692	2024
22	CÔNG TY TNHH GUOHONG TOOLS SYSTEM (VIỆT NAM)	24/001999	2024
23	CÔNG TY TNHH XINXIU NEW MATERIALS VIỆT NAM	23/000013	2023
24	CÔNG TY TNHH HIGH TECHNOLOGY YUNCHANG VIỆT NAM	24/001702	2024
25	CÔNG TY TNHH DÂY DẪN CHÍNH XÁC FURUIXIANG VIỆT NAM	24/000002	2024
26	CÔNG TY TNHH XMART LIGHTING VIỆT NAM	24/000003	2024
27	CÔNG TY TNHH SUNNY INFRARED VIỆT NAM	24/000004	2024



TỔNG HỢP THÔNG BÁO NGỪNG CẤP ĐIỆN KHÔNG KHẨN CẤP

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 20 /KL-TTS ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương)

STT	NGÀY	Thời gian thông báo		Thời gian thực tế		Nguyên nhân	Ghi chú
		Ngừng cấp điện	Đóng điện	Ngừng cấp điện	Đóng điện		
1	05/02/2024	5h45	5h55	5h47	5h52	Cắt/Đóng điện MC 376TCCN để - Cắt DCL 376TCCN-7/38 NR CQT Đồng Bẩm 2 (1F). Để Công ty TNHH Long Khánh di chuyển, hạ ngầm đường dây trung thế, hạ thế, trạm biến áp qua cổng số 3 đường Thanh Niên thuộc dự án khu nhà ở Cao Ngạn	
2	06/02/2024	23h45		23h45		Phục vụ TT điều độ HTĐ miền bắc (A1) chuyển MBA T3, T4 E6.2 đang nhận điện Việt Nam sang nhận điện Trung Quốc	
	07/02/2024		0h15		0h15		
3	13/03/2024	5h15	9h30	5h15	10h03	MC 376 TCCN - Cắt điện MC 376TCCN, cắt DCL 376-2 TCCN.Để phục vụ Lắp đặt LBS 102/376TCCN, DCL 376TCCN-7/102. Thí nghiệm CBM cấp XT 376TCCN	
		15h00	16h30	15h15	16h15	MC 376 TCCN - Cắt điện MC 376TCCN, cắt DCL 376-2 TCCN.Để phục vụ Cắt kéo dây từ cột 01 NR Linh Sơn 1+3 đến cột 78 trục chính ĐD 371TCCN, Nối lèo NR Linh Sơn 1+3 (đi chung cột với ĐD 376TCCN)	
4	20/03/2024	5h20	7h05	5h15	7h40	MC 376 TCCN - SCL 2024: Cắt điện MC 376TCCN, cắt DCL 376-2 TCCN để tách lèo NR Kho K21, tách lèo NR Kho K22, tách lèo NR Trường Quân Sự tỉnh Đắk Lắk nối TBA 320kVA-35/0,4kV Ao Sen 2 điểm đấu cột 02 NR Anh Thắng 3 phục vụ SCL.	
		15h30	17h00	15h35	17h26	MC 376 TCCN - Cắt điện MC 376TCCN, cắt DCL 376-2 TCCN, để Nối lèo NR Kho K21, kho K22, Nối lèo NR Trường Quân Sự tỉnh sau khi SCL xong.	
5	28/03/2024			5h14	6h20	Theo đề nghị của Công ty CP luyện kim đen Thái Nguyên	

6	19/04/2024	5h15	8h45	5h15	8h44	Cắt MC 376TCCN, cắt DCL 376-2 TCCN, để Đấu nối LBS 102/376TCCN. Công ty TNHH Dịch vụ thí nghiệm và Xây lắp Thái Nguyên thực hiện Di chuyển ĐZ 35kV và TBA Kho K22
7	01/08/2024	0h00	0h20	0h00	0h22	Chuyển nguồn TQ-VN
8	04/09/2024	0h00	0h15	0h12	0h16	TT điều độ HTĐ miền Bắc (A1) chuyển MBA T4 E6.2 đang nhận điện Việt Nam sang nhận điện Trung Quốc
9	10/10/2024	22h30	23h00	22h35	22h40	TT Điều Độ HTĐ Miền Bắc A1 chuyển MBA T3,T4 E6.2 đang nhận điện Trung Quốc về nhận điện Việt Nam
10	21/11/2024	0h00	1h00	0h30	7h13	TT Điều độ HTĐ miền Bắc (A1) chuyển nguồn Việt Nam - Trung Quốc theo phương thức.
11	06/12/2024	5h15	05h45	5h30	5h35	Chuyển phương thức cấp điện lộ 387E6.9 đến 1 phía LBS 102/376TCCN, DCL 371TCCN-7/96(1F)
		11h15	11h45	11h44	12h19	MC 376 TCCN - Cắt/đóng MC 376TCCN; cắt LBS 20/371TCCN LT 387E6.9 để cắt DCL 376TCCN-7/171.Đóng LBS 102/376TCCN, đóng DCL 376TCCN-7/102. Trả lại kết dây cơ bản sau khi thực hiện công việc xong
12	26/12/2024	15h15	16h45	13h30	13h31	Thay các DCL: 1. Thay FCO TBA Thị Trấn 4 2. Thay DCL TBA Nam Hòa 2
13	19/03/2025	0h00	0h30	00h52	1h40	TT điều độ HTĐ miền Bắc (A1) chuyển MBA T3, T4 E6.2 đang nhận điện Trung Quốc về nhận điện Việt Nam

Phụ lục 3

TỔNG HỢP NGỪNG CẤP ĐIỆN KHẨN CẤP

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 20 /KL-TTS ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương)



STT	Ngày	Thời gian thực tế		Nguyên nhân
		Ngừng cấp điện	Đóng điện	
1	18/06/2024	20h25	22h08	Sự cố vỡ sứ tại cột 115 ĐDK 376 TCCN mạch kép chung cột 109 ĐDK 371 TCCN
2	07/08/2024	12h15	12h20	Sự cố có tấm bạt bay vào TBA Trần Văn Hùng trong gió lốc
3	22/08/2024	23h50		Sự cố vỡ sứ tại cột 07 NR Linh Nham 2, Sự cố vỡ sứ tại cột 01 NR CỎ Rùa
	23/08/2024		1h00	
	23/08/2024	03h05	05h56	
4	09/09/2024	02h50		Sự cố trong bão Yagi
	11/09/2024		13h10	
5	10/27/2024	5h30	5h35	Sự cố nhảy bảo vệ tần số thấp F81
6	05/11/2024	12h00	12h20	Sự cố TU đo đếm TBA giấy Hoàng Văn Thụ số 3+4 - 1600kVA-35/0,4kV (tài sản khách hàng)
7	11/9/2024	9h25	9h30	Đóng điện cho khách hàng nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ sau xử lý sự cố
8	26/11/2024	5h55	7h00	Sự cố cách điện DCL 374 TCCN-7/01
9	02/02/2025	12h35	13h15	Sự cố phóng điện TU pha B tại TBA số 1 - 3000kVA nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ (tài sản khách hàng)
10	04/03/2025	18h00	18h35	Sự cố sứ đỡ thanh cái 35KV của nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ (tài sản khách hàng)
11	24/03/2025	18h10	18h15	Sự cố TI đo đếm của nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ (tài sản khách hàng)



Phụ lục 4

DỮ LIỆU ĐIỆN ÁP ĐẦU NGUỒN ĐƯỜNG DÂY 380 E6.2 TRÍCH XUẤT TỪ HỆ THỐNG SCADA TBA 220KV THÁI NGUYÊN
(Kèm theo Kết luận thanh tra số **20**/KL-TTS ngày **26** tháng **6** năm 2025 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương)

Ngày:	22/4/2024	24/4/2024	25/4/2024	30/4/2024	3/5/2024	8/5/2024	3/6/2024	4/6/2024	17/6/2024	11/7/2024	15/7/2024
0h30'	37,4	37,33	37,35	37,07	37,5	37,12	37,39	37,12	36,94	36,84	36,91
1h00	37,5	37,33	37,35	37,59	37,5	37,12	37,39	37,14	36,94	37,5	37,13
1h30'	37,5	37,33	37,35	37,06	37,5	37,12	37,39	37,71	37,11	37,51	37,47
2h00'	37,6	37,33	37,5	37,06	37,5	37,12	37,39	37,71	37,66	37,66	36,95
2h30'	37,6	37,33	37,5	37,06	37,5	37,12	37,39	37,71	36,89	37,1	37,59
3h00'	37,6	37,33	37,5	37,58	37,5	37,12	37,39	37,2	37,35	37,62	37,6
3h30'	37,6	37,33	37,5	37,58	37,5	37,12	37,39	37,2	37,35	36,94	37,73
4h00	37,6	37,33	37,5	37,58	37,5	37,12	37,39	37,2	37	37,05	37,7
4h30'	37,6	37,42	37,5	37,58	37,5	37,12	37,39	37,2	37,56	37,48	37,7
5h00'	37,5	37,42	37,5	37,58	37,41	37,12	37,39	37,2	37,13	37,02	37,15
5h30'	37,5	37,42	37,5	37,58	37,41	37,12	37,39	37,2	37,16	37	37,18
6h00'	37,6	37,42	37,5	37,58	37,41	37,63	37,39	37,2	37,16	37,6	37,53
6h30'	37,5	37,42	37,5	37,58	37,41	37,05	37,39	37,2	37,16	36,91	37,58
7h00'	37,3	37,42	37,5	37,05	37,41	37,05	37,39	37,2	37,07	36,95	36,97
7h30'	37,3	37,42	37,5	37,05	37,41	37,05	36,85	37,2	37,07	37,29	37,33
8h00'	37,3	36,87	37,5	37,05	37,41	37,05	36,85	37,2	37,07	36,68	37,31
8h30'	37,3	36,87	36,99	37,05	37,41	37,05	36,85	37,2	37,07	37,27	37,22
9h00	37,3	36,87	36,99	37,05	37,41	37,05	36,85	37,2	37,07	37,25	36,74
9h30'	37,3	36,87	36,99	37,05	37,41	37,05	36,85	37,2	37,07	37,23	37,13
10h00'	37,3	36,87	36,99	37,05	37,41	37,05	36,85	37,2	37,07	36,79	37,13
10h30'	37,3	36,87	36,99	37,05	37,41	37,05	36,85	37,2	37,07	36,77	37,13
11h00	37,3	36,87	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	37,2	37,07	37,38	37,13
11h30'	37,3	37,38	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	37,2	37,07	37,01	37,13
12h00'	37,3	37,38	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	37,2	36,66	37,32	37,13
12h30'	37,3	37,38	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	37,2	36,64	36,6	37,13
13h00'	37,3	37,38	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	37,2	37,1	36,68	37,28
13h30'	37,3	37,38	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	36,79	37,01	37,16	36,73

Ngay	16/7/2024	17/7/2024	12/8/2024	21/8/2024	8/9/2024	23/9/2024	29/9/2024	26/11/2024	18/12/2024	20/1/2025	16/2/2025
14h00'	37,3	37,37	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	36,54	37,17	37,18
14h30'	37,3	37,37	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	36,79	37,06	36,73	36,77
15h00'	37,3	37,37	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	36,79	36,96	37,14	36,83
15h30'	37,3	37,37	36,99	37,05	37,41	37,79	36,85	36,79	36,41	36,73	38,07
16h00'	37,3	37,37	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	37,03	37,14	37,32
16h30'	37,3	37,37	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	36,65	36,83	37,25
17h00'	37,3	37,37	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	37,25	37,38	37,25
17h30'	36,8	36,84	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	36,86	37,52	37,25
18h00'	36,8	36,84	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	36,86	37,52	37,25
18h30'	36,8	36,84	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	37,33	36,92	37,25
19h00'	36,8	36,84	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	37,26	37,51	37,25
19h30'	36,8	37,35	36,99	37,05	36,91	37,79	36,97	37,32	37,32	37,45	37,25
20h00'	37,3	37,35	36,99	37,05	36,91	37,79	36,97	37,32	36,93	36,86	37,25
20h30'	37,3	37,35	36,99	37,05	36,91	37,79	36,97	37,32	37,32	37,39	37,27
21h00'	37,3	37,35	36,99	37,05	36,91	37,79	36,97	37,32	37,77	36,91	36,91
21h30'	37,3	37,35	36,99	37,05	36,91	37,79	36,85	36,79	37,3	36,59	36,86
22h00'	37,3	37,35	36,99	37,05	36,91	37,79	36,88	36,89	36,89	37,04	37,32
22h30'	37,3	37,35	36,99	37,05	36,91	37,79	36,88	37	37	37,24	37,3
23h00'	37,3	37,35	36,99	37,29	36,91	37,79	36,88	36,89	36,89	36,82	37,24
23h30'	37,3	37,35	36,99	37,44	37,42	37,79	37,17	36,95	36,9	37,49	37,32
24h00'	37,3	37,35	36,99	37,44	37,42	37,79	37,12	37,38	36,9	36,76	37,47
0h30'	37,43	37,25	37,95	37,9	37,86	36,96	36,86	37,7	37,3	37,22	37,45
1h00	37,1	37,25	37,95	36,67	37,86	36,96	36,48	37,7	37,3	37,22	37,45
1h30'	37,69	37,25	38,48	37,24	37,86	36,96	36,48	37,7	37,3	37,22	37,45
2h00'	37,55	37,25	37,79	37,24	37,86	36,96	36,9	37,7	37,3	37,22	37,45
2h30'	37,07	37,25	37,79	37,24	37,86	36,96	36,85	37,7	37,3	37,74	37,45
3h00'	37,33	37,25	37,79	37,24	37,86	36,96	36,97	37,7	37,3	37,74	37,45
3h30'	37,33	36,99	37,79	37,24	37,86	36,96	36,99	37,7	37,3	37,74	37,45
4h00	37,33	37,6	38,31	37,75	37,86	36,96	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45
4h30'	37,33	36,97	38,31	37,75	37,86	36,96	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45
5h00'	37,33	37,59	37,79	37,75	37,86	36,96	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45
5h30'	37,33	37,52	37,79	38,27	37,86	36,96	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45

6h00'	37,33	37,08	37,79	38,27	37,86	36,96	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45
6h30'	36,98	36,83	37,27	38,3	37,87	37,18	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45
7h00'	37,44	37,38	37,27	38,27	37,37	36,52	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45
7h30'	36,86	36,78	36,2	37,75	37,37	36,92	36,89	38,2	37,3	37,74	37,45
8h00'	36,86	36,78	36,71	37,25	37,37	36,75	36,89	37,69	37,3	37,2	37,45
8h30'	36,86	36,78	36,21	37,25	37,37	36,25	36,89	37,69	37,3	37,2	37,45
9h00'	36,86	36,78	36,71	37,25	37,6	36,27	36,89	37,69	37,3	37,2	37,45
9h30'	36,86	36,78	37,25	37,25	37,6	36,58	36,89	38,23	37,3	37,2	37,45
10h00'	36,62	36,72	37,25	37,25	37,08	36,58	36,39	38,23	37,3	37,2	37,45
10h30'	37,04	36,83	37,25	37,25	37,58	36,7	36,89	37,71	37,3	37,2	37,45
11h00'	37,04	36,83	37,77	37,25	37,58	36,27	36,89	37,71	37,3	37,2	37,45
11h30'	37,04	37,4	37,77	37,25	37,58	36,33	36,89	38,23	37,3	37,2	37,45
12h00'	37,22	37,14	37,77	37,78	37,58	36,4	36,89	38,23	37,3	37,2	37,45
12h30'	37,25	37,27	37,77	37,78	37,24	36,4	36,39	38,23	37,3	37,2	37,45
13h00'	37,23	37,12	37,77	37,78	37,24	36,25	36,39	38,23	37,3	37,2	37,45
13h30'	37,1	36,7	37,77	37,28	37,24	36,37	36,39	38,23	37,3	37,2	37,45
14h00'	36,44	36,53	37,77	36,77	37,24	36,37	36,39	37,72	37,3	37,2	37,45
14h30'	36,97	36,58	37,77	36,77	37,24	36,37	36,39	37,72	37,3	37,2	37,45
15h00'	36,97	37,09	37,77	36,77	37,59	36,37	36,39	37,72	37,3	37,2	37,45
15h30'	36,97	37,03	37,77	36,77	36,94	36,37	36,39	37,72	37,3	37,2	37,45
16h00'	36,97	37,15	37,17	36,77	37,01	36,37	36,39	37,72	37,3	37,2	37,45
16h30'	36,97	37,26	37,17	36,77	37,22	36,37	36,39	37,7	37,3	37,2	37,45
17h00'	36,89	36,77	37,68	37,29	37,22	36,37	36,3	37,7	37,3	37,2	37,45
17h30'	37	36,96	37,68	37,29	37,22	36,26	36,94	37,7	37,3	37,2	37,45
18h00'	37,08	37,05	37,68	37,79	37,22	36,47	36,89	38,79	37,3	37,2	37,45
18h30'	37,46	37,1	37,68	37,79	37,22	36,47	36,89	38,29	37,3	37,2	37,45
19h00'	37,55	36,99	37,68	37,79	37,22	36,83	36,89	38,29	37,3	37,2	37,45
19h30'	37,49	37,03	37,68	37,79	37,22	36,93	36,89	38,29	37,3	37,2	37,45
20h00'	37,62	37,22	37,68	37,79	37,22	36,91	36,89	38,29	37,3	37,2	37,45
20h30'	37,5	36,93	37,18	37,28	37,22	36,28	36,93	38,29	37,3	37,2	37,45
21h00'	36,71	36,8	37,18	37,41	37,22	36,3	37	38,29	37,3	37,2	37,45
21h30'	37,2	36,72	37,35	37,41	38,29	36,4	36,48	38,29	37,3	37,2	37,45
22h00'	36,58	37,07	37,35	36,86	37,53	36,4	36,48	38,3	37,3	37,2	37,5

22h30'	36,64	37,2	37,35	36,86	37,59	36,69	36,48	38,3	37,3	37,2	37,45
23h00'	37,33	37,29	37,35	36,86	37,06	36,43	36,92	38,3	37,3	37,2	37,45
23h30'	36,94	37,35	37,88	37,37	37,52	36,87	37,03	38,3	37,3	37,73	37,45
24h00'	36,94	36,94	37,38	37,37	37,7	36,33	36,57	38,3	37,3	37,73	37,45



Phụ lục 5

TỔNG HỢP THÔNG SỐ ĐIỆN ÁP THỤ THẬP TRÊN CÔNG TƠ

(Kèm theo Kết luận thanh tra số **20** /KL-TTS ngày **26** tháng **6** năm 2025 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương)

TT	Ngày, giờ, tháng, năm tra cứu	Ngày, giờ đo xa	ĐZ 371 TCCN			ĐZ 376 TCCN		
			Ua	Ub	Uc	Ua	Ub	Uc
1	22/04/2024 04:35	22/04/2024 04:30	37,22	37,28	37,40	36,49	37,16	36,98
2		22/04/2024 05:00	37,16	37,22	37,34	36,49	37,16	36,92
3	22/04/2024 05:32	22/04/2024 05:30	37,10	37,28	37,22	36,49	36,98	36,98
4	24/04/2024 04:32	24/04/2024 04:30	Không có số liệu			36,80	37,59	37,34
5		24/04/2024 05:00	Không có số liệu			36,49	37,28	36,92
6	25/04/2024 01:53	25/04/2024 01:30	37,16	37,34	37,34	36,25	36,74	36,68
7		25/04/2024 02:00	37,34	37,40	37,52	37,34	37,59	37,59
8	30/04/2024 22:39	30/04/2024 22:30	36,43	36,49	36,55	36,25	36,49	36,55
9		30/04/2024 23:00	36,80	36,80	37,04	36,43	36,80	36,74
10	30/04/2024 23:31	30/04/2024 23:30	37,28	37,28	37,34	36,62	36,98	36,86
11	03/05/2024 23:30	03/05/2024 23:30	Không có số liệu			36,62	37,77	37,04
12	08/05/2024 11:57	08/05/2024 11:30	37,40	37,34	37,59	36,07	36,74	36,68
13	08/05/2024 11:58	08/05/2024 12:00	37,46	37,40	37,77	36,37	36,98	36,86
14	08/05/2024 20:28	08/05/2024 20:00	37,34	37,52	37,52	35,95	36,62	36,49
15		08/05/2024 20:30	37,40	37,46	37,46	36,01	36,49	36,37
16	03/06/2024 23:43	03/06/2024 23:30	36,62	36,37	36,68	36,43	36,80	36,74
17		04/06/2024 00:00	37,34	36,98	37,77	36,13	36,68	36,80
18	04/06/2024 12:53	04/06/2024 00:30	37,40	37,34	37,65	36,74	37,04	37,10
19		04/06/2024 01:00	36,01	36,49	36,37	36,55	37,16	37,04
20	17/06/2024 19:41	17/06/2024 19:30	37,34	36,98	37,77	36,07	36,74	36,55
21	17/06/2024 19:47	17/06/2024 20:00	Không có số liệu			Không có số liệu		
22	17/06/2024 20:01	17/06/2024 20:00	Không có số liệu			Không có số liệu		
23	17/06/2024 20:30	17/06/2024 20:30	35,83	36,25	36,31	37,04	37,10	37,28
24	11/07/2024 18:45	11/07/2024 18:30	Không có số liệu			Không có số liệu		
25	11/07/2024 18:57	11/07/2024 19:00	Không có số liệu			Không có số liệu		

26	15/07/2024 14:50	15/07/2024 14:30	35,71	35,40	35,83	35,58	35,89	36,13
27	15/07/2024 15:03	15/07/2024 15:00	36,37	36,68	37,28	36,55	36,74	36,68
28	15/07/2024 15:17	15/07/2024 15:30	Không có số liệu			37,95	38,98	38,49
29	15/07/2024 14:50	15/07/2024 14:30	Không có số liệu			35,58	35,89	36,13
30	15/07/2024 15:03	15/07/2024 15:00	Không có số liệu			36,55	36,74	36,68
31	15/07/2024 15:17	15/07/2024 15:30	Không có số liệu			37,95	38,98	38,49
32	16/07/2024 16:40	16/07/2024 16:30	Không có số liệu			35,89	36,43	36,07
33		16/07/2024 17:00	Không có số liệu			35,83	36,25	36,31
34	17/07/2024 18:25	17/07/2024 18:00	36,37	36,31	36,98	35,71	36,13	36,25
35		17/07/2024 18:30	36,49	36,55	36,31	36,68	37,04	36,62
36	17/07/2024 19:50	17/07/2024 19:30	36,55	36,43	37,04	36,13	36,31	36,31
37		17/07/2024 20:00	36,49	36,19	37,71	35,89	36,13	36,49
38	12/08/2024 23:12	12/08/2024 23:00	37,34	36,98	37,77	36,68	37,04	36,86
39		12/08/2024 23:30	37,52	36,98	37,52	37,28	37,95	37,71
40	21/08/2024 14:17	21/08/2024 14:00	36,49	36,92	36,92	35,89	36,31	36,31
41		21/08/2024 14:30	36,43	36,13	36,92	35,71	36,13	36,01
42	08/09/2024 21:04	08/09/2024 21:00	37,59	37,71	38,01	Không có số liệu		
43		08/09/2024 21:30	37,71	38,01	38,01	36,37	36,62	36,74
44	08/09/2024 22:15	08/09/2024 22:00	37,71	38,13	38,25	36,07	36,19	36,55
45		08/09/2024 22:30	37,71	38,31	38,01	36,92	37,10	36,86
46	23/09/2024 17:05	23/09/2024 17:00	35,95	36,31	36,19	35,52	35,77	36,19
47		23/09/2024 17:30	36,31	36,31	36,37	35,71	35,83	36,19
48	29/09/2024 11:51	29/09/2024 11:30	Không có số liệu			35,95	36,19	35,95
49		29/09/2024 12:00	Không có số liệu			35,52	35,89	35,77
50	26/11/2024 16:30	26/11/2024 16:30	35,65	35,89	36,01	Không có số liệu		
51	18/12/2024 03:48	18/12/2024 03:30	37,28	37,46	37,59	36,49	36,86	36,80
52		18/12/2024 04:00	37,40	37,46	37,71	36,43	36,86	36,74
53	20/01/2025 02:09	20/01/2025 02:00	37,34	37,46	37,59	36,37	36,86	36,74
54		20/01/2025 02:30	37,40	37,46	37,52	36,86	37,10	37,04
55	16/02/2025 01:59	16/02/2025 01:30	37,28	37,28	37,46	36,55	36,98	36,98
56		16/02/2025 02:00	37,34	37,59	37,52	36,80	37,10	36,98